



CÔNG TY TNHH NAM HÀN
NHÀ PHÂN PHỐI CHÍNH THỨC XE UD TRUCKS TẠI VIỆT NAM

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN ĐÀO TẠO HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

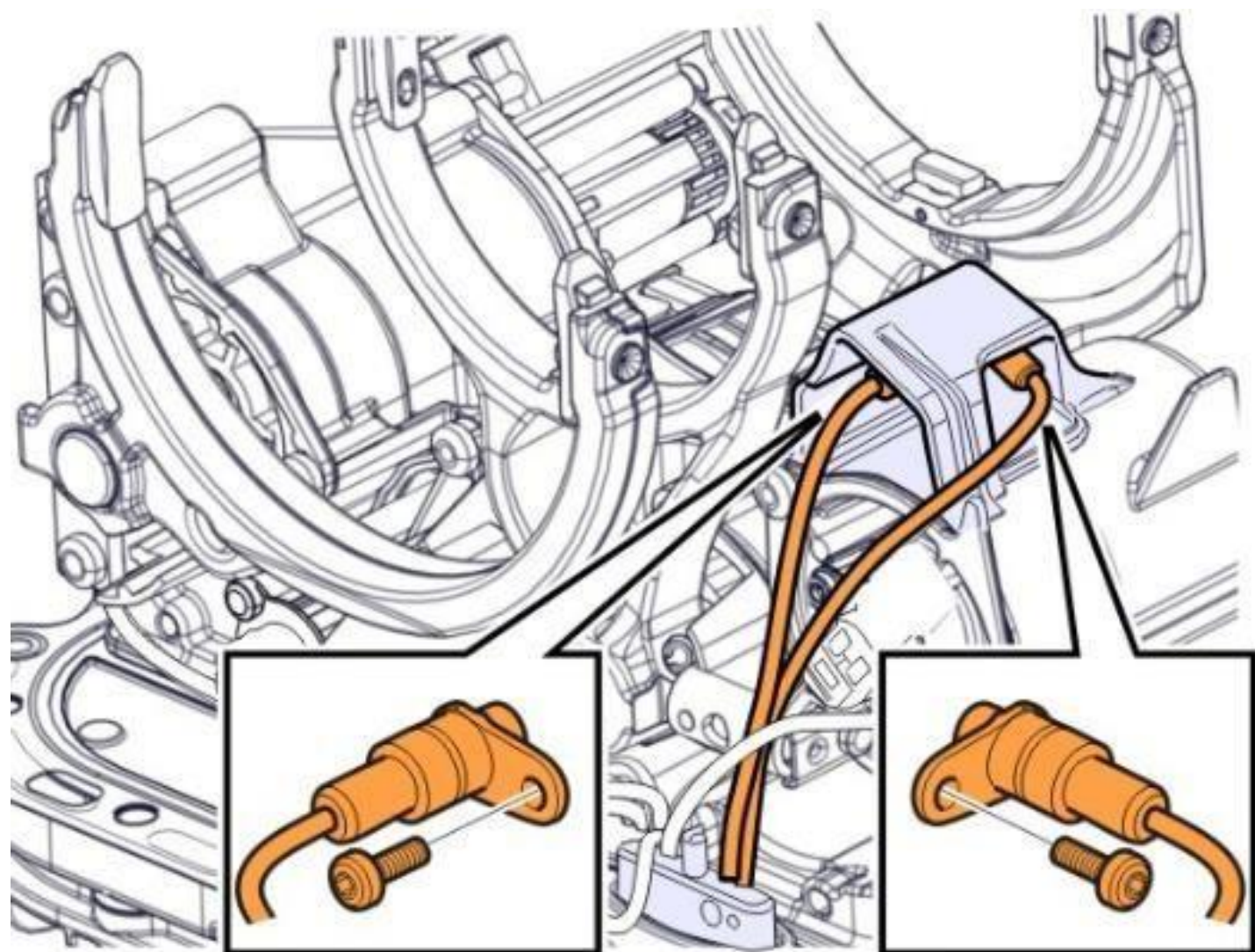


UD TRUCKS

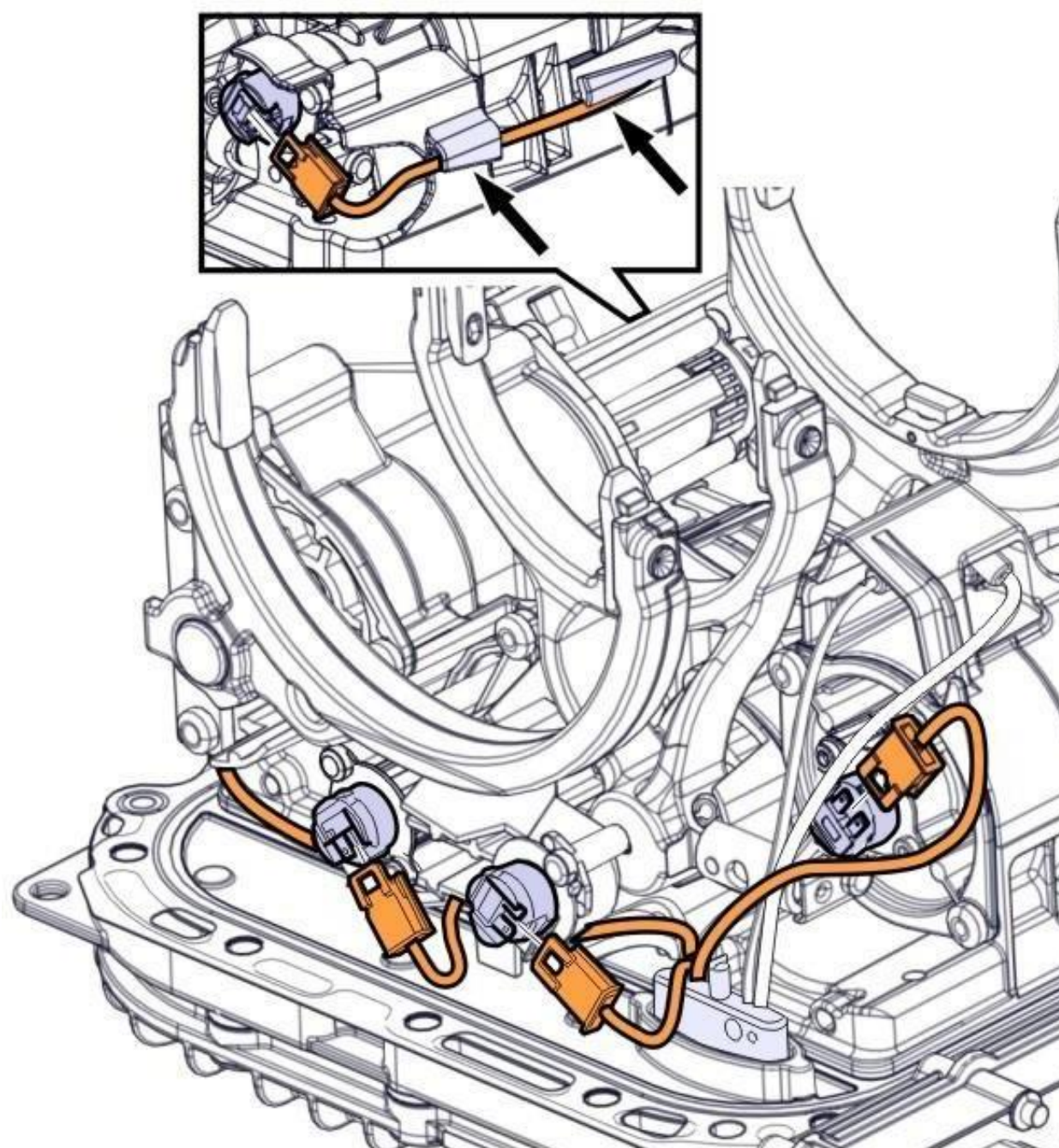
HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

Công cụ đặc biệt: 88890148 – Cần siết cân lực

1. Tháo bu lông
2. Tháo các cảm biến

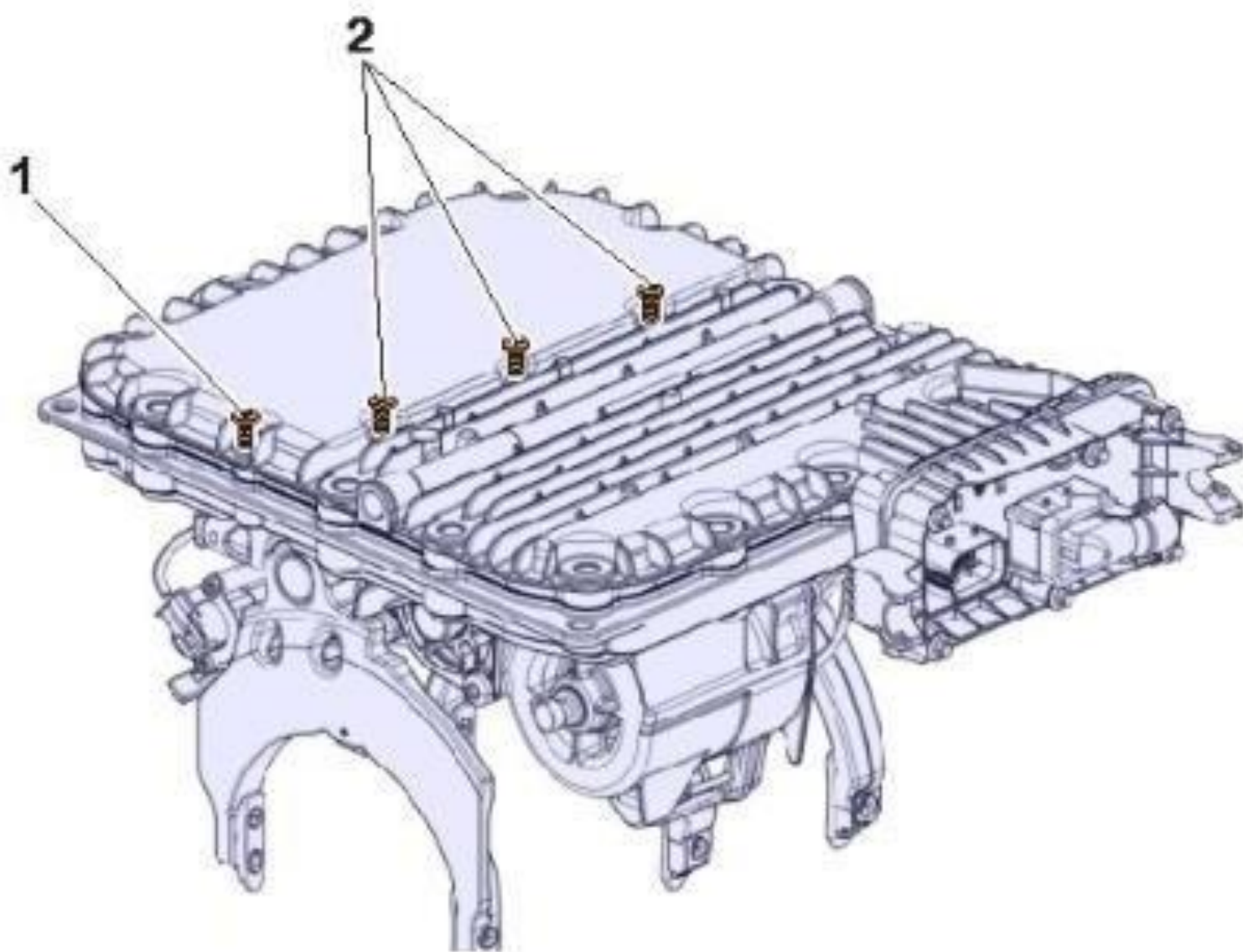


3. Tháo các đầu giắc kết nối



HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

4. Tháo các vít

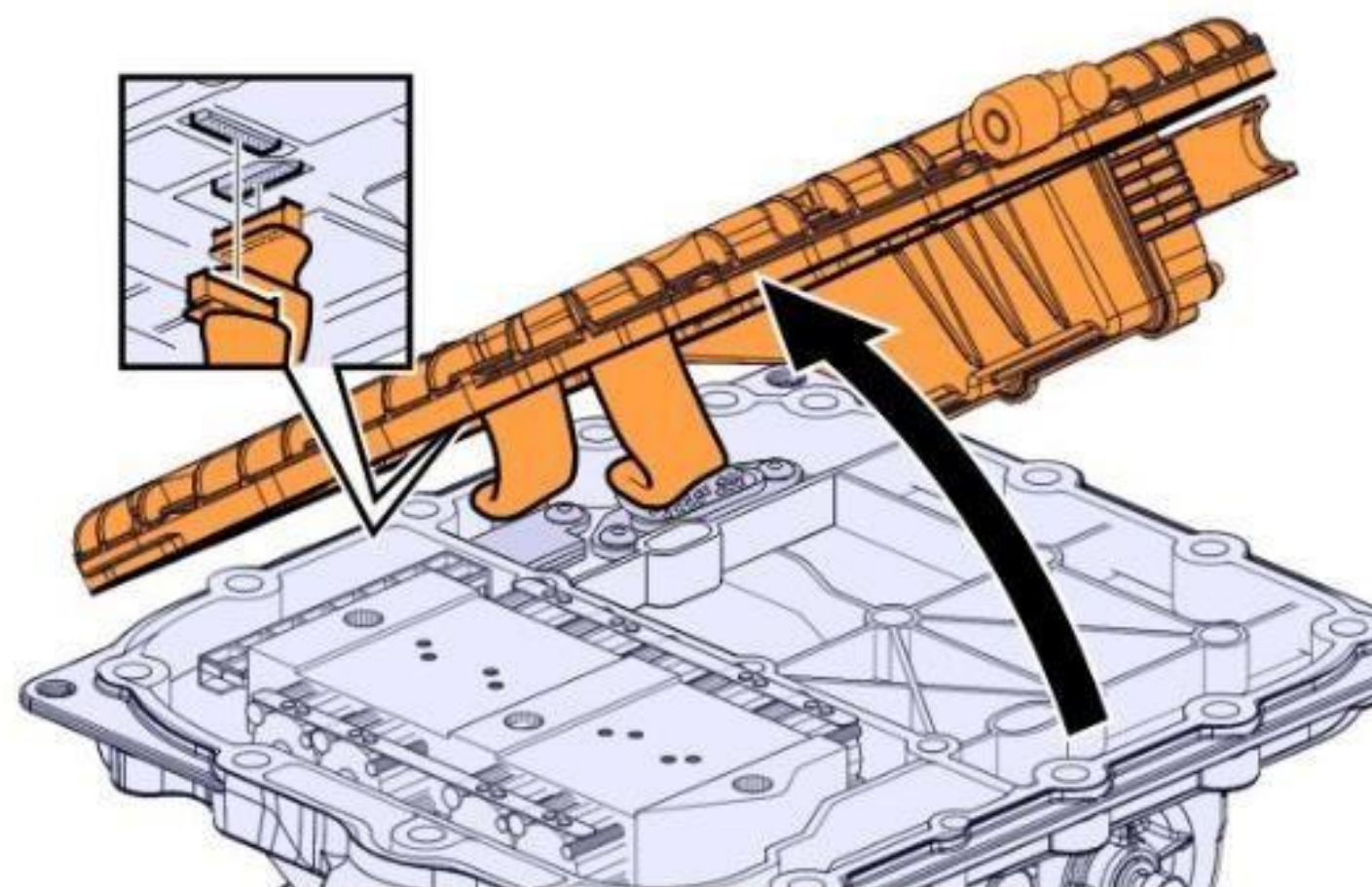


5. Nâng nắp đầu

Lưu ý: Nhấc nắp về 1 bên để dễ dàng ngắt kết nối các đầu nối. Thực hiện cẩn thận tránh làm hư hỏng các cáp kết nối

6. Ngắt kết nối các đầu nối

7. Tháo rời nắp đầu



HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

8. Tháo gioăng đệm làm kín

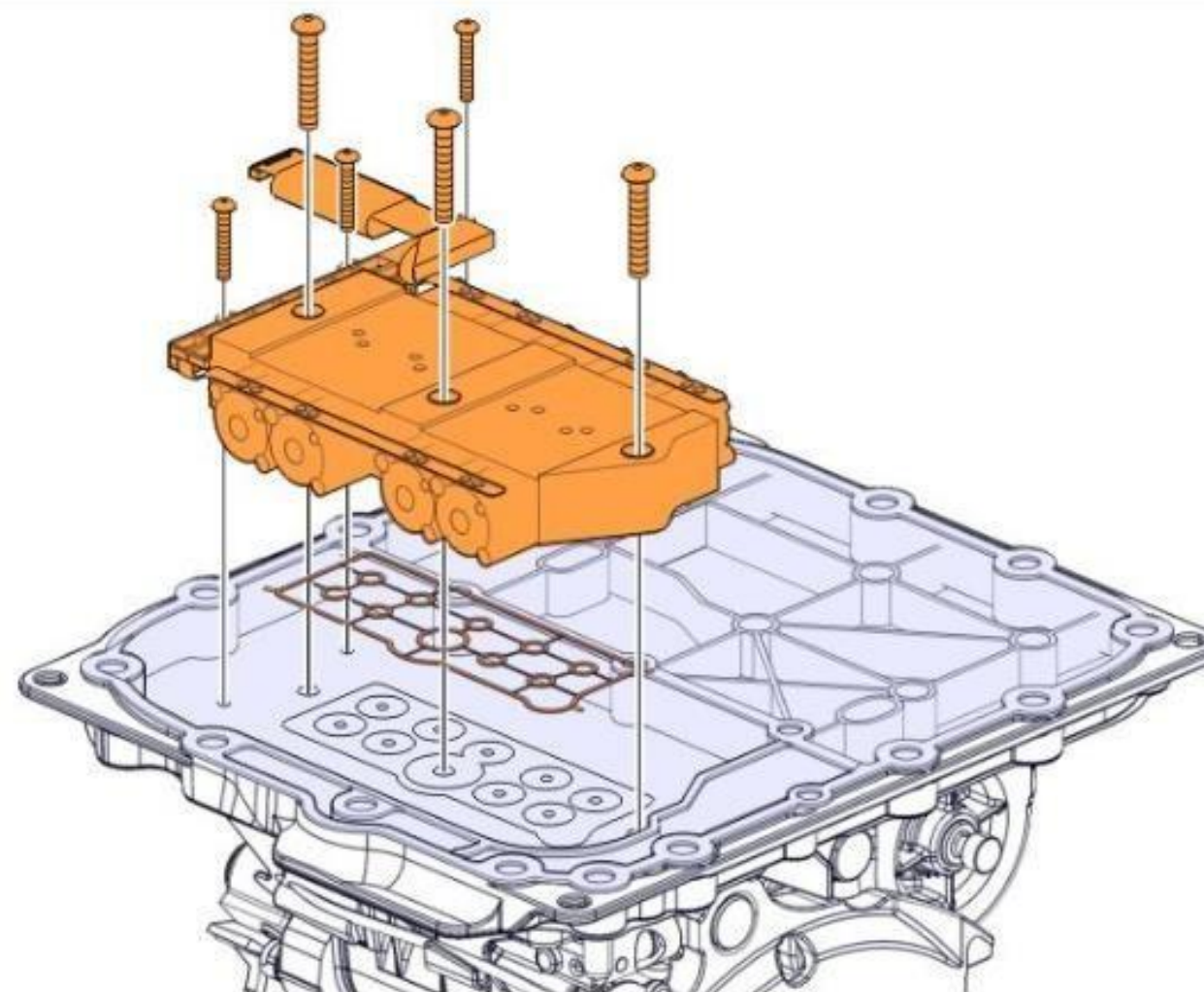
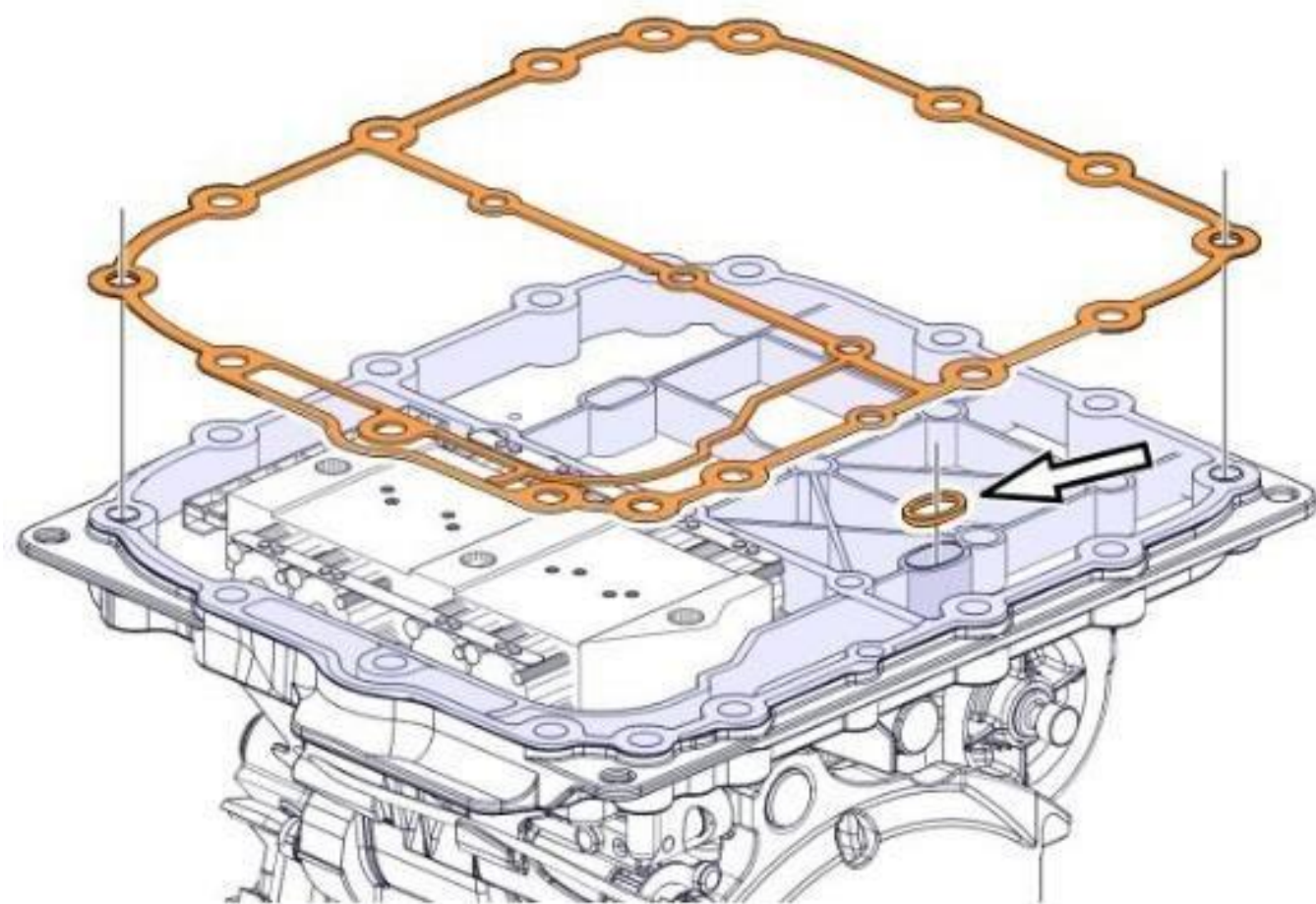
9. Tháo sin/phốt làm kín

10. Tháo các vít

11. Tháo rời van

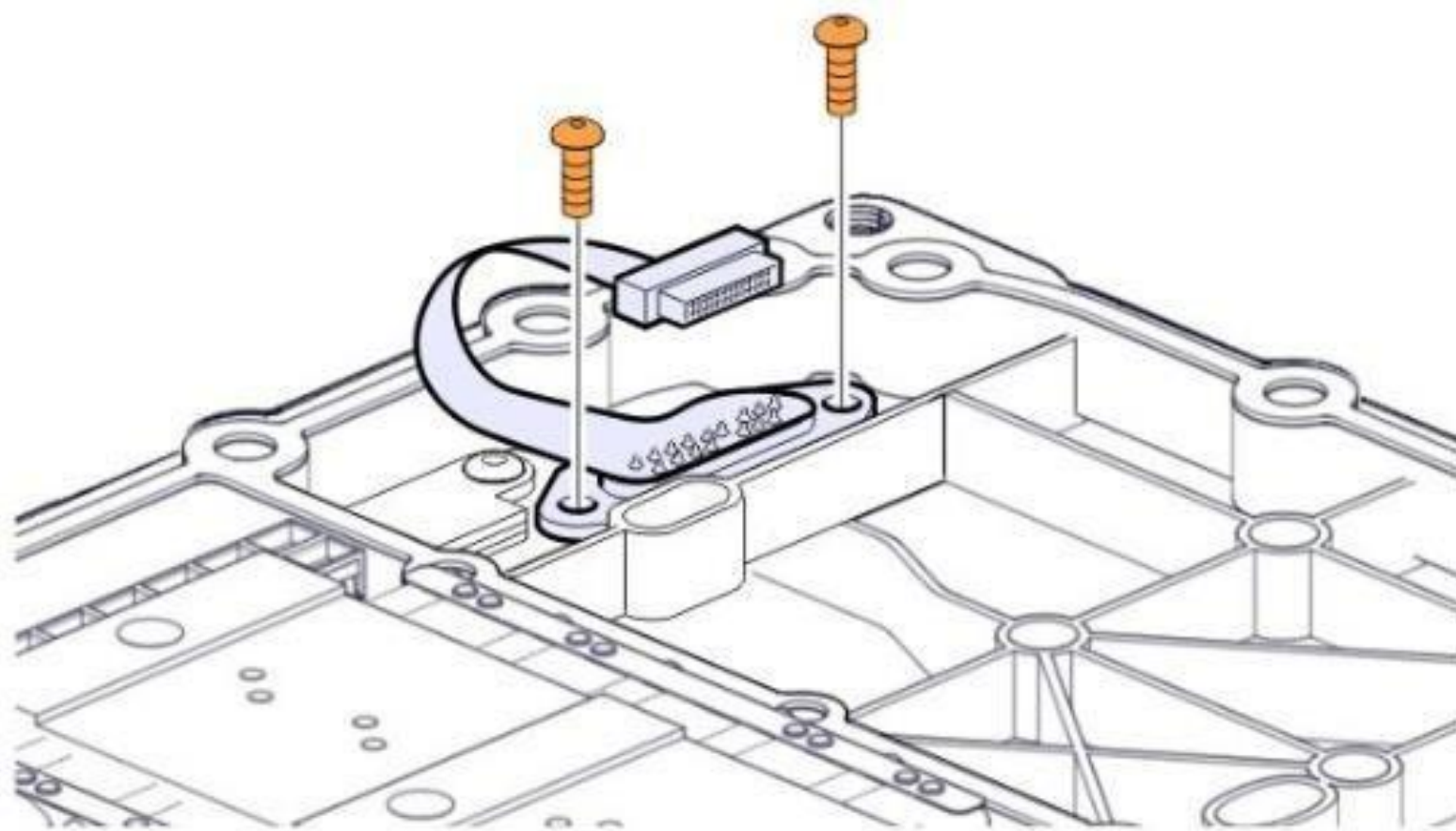
12. Tháo gioăng đệm làm kín

Lưu ý: không vứt bỏ miếng gioăng đệm

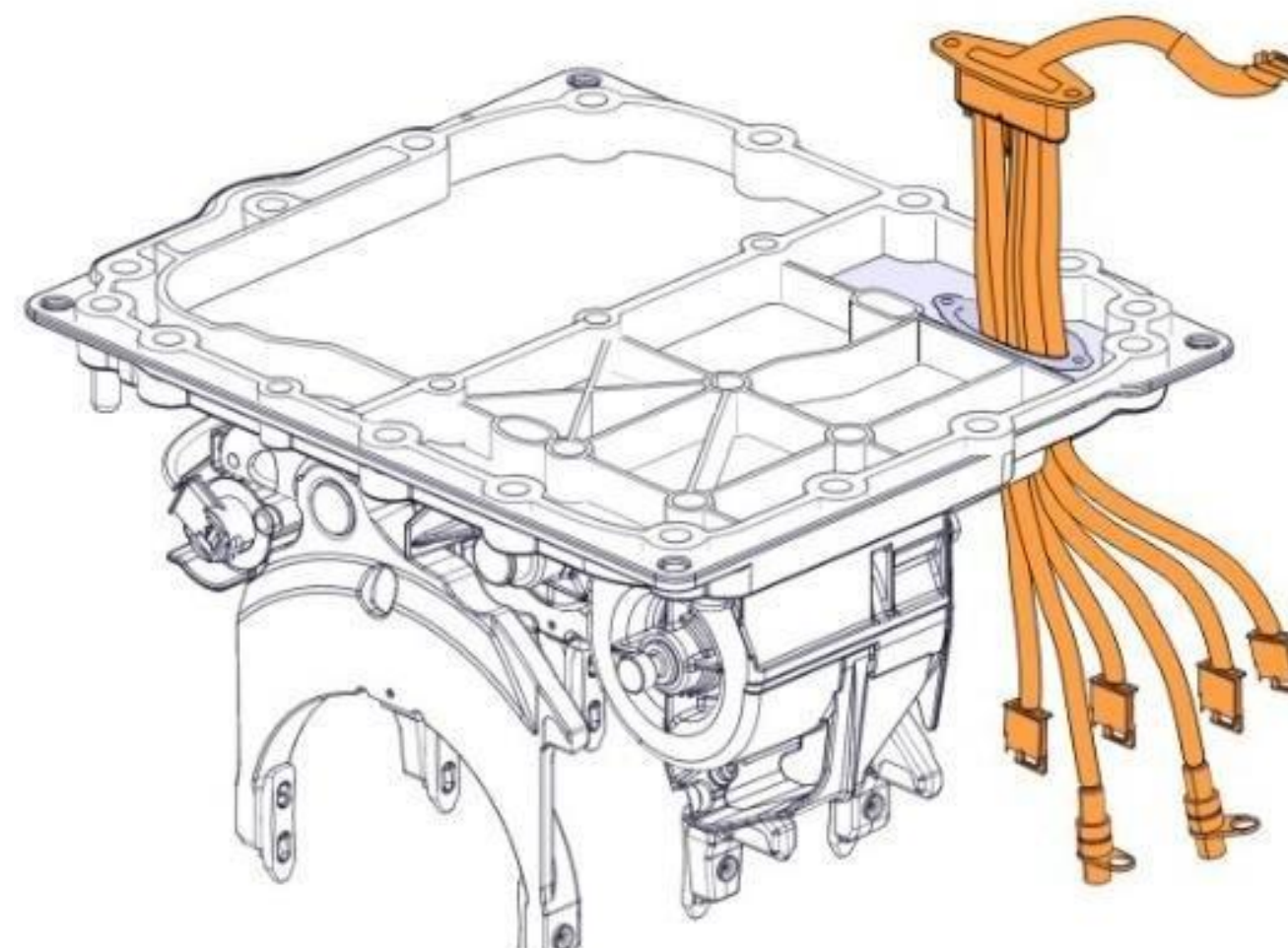


HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

13. Tháo các vít

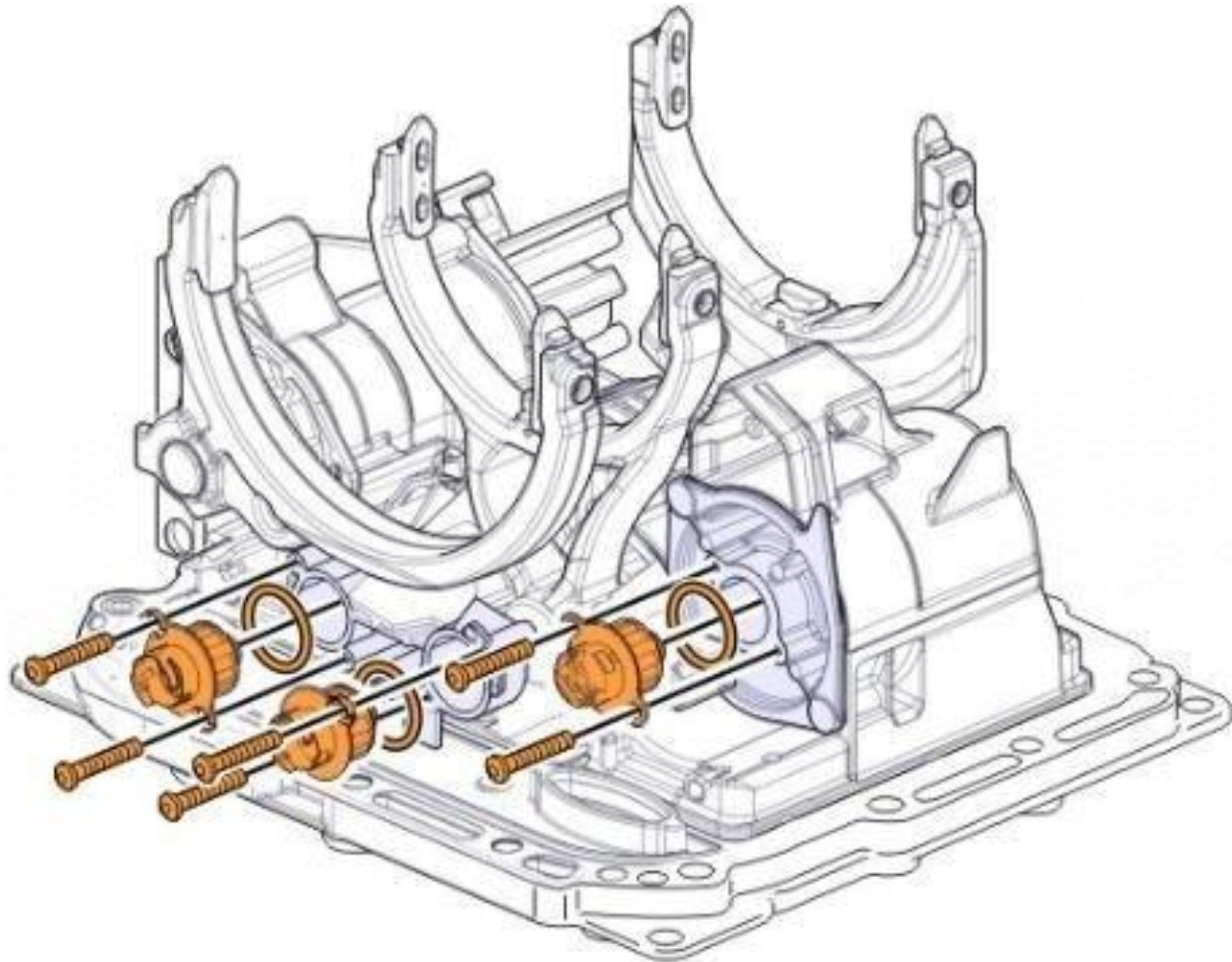


14. Tháo bộ giắc cáp kết nối

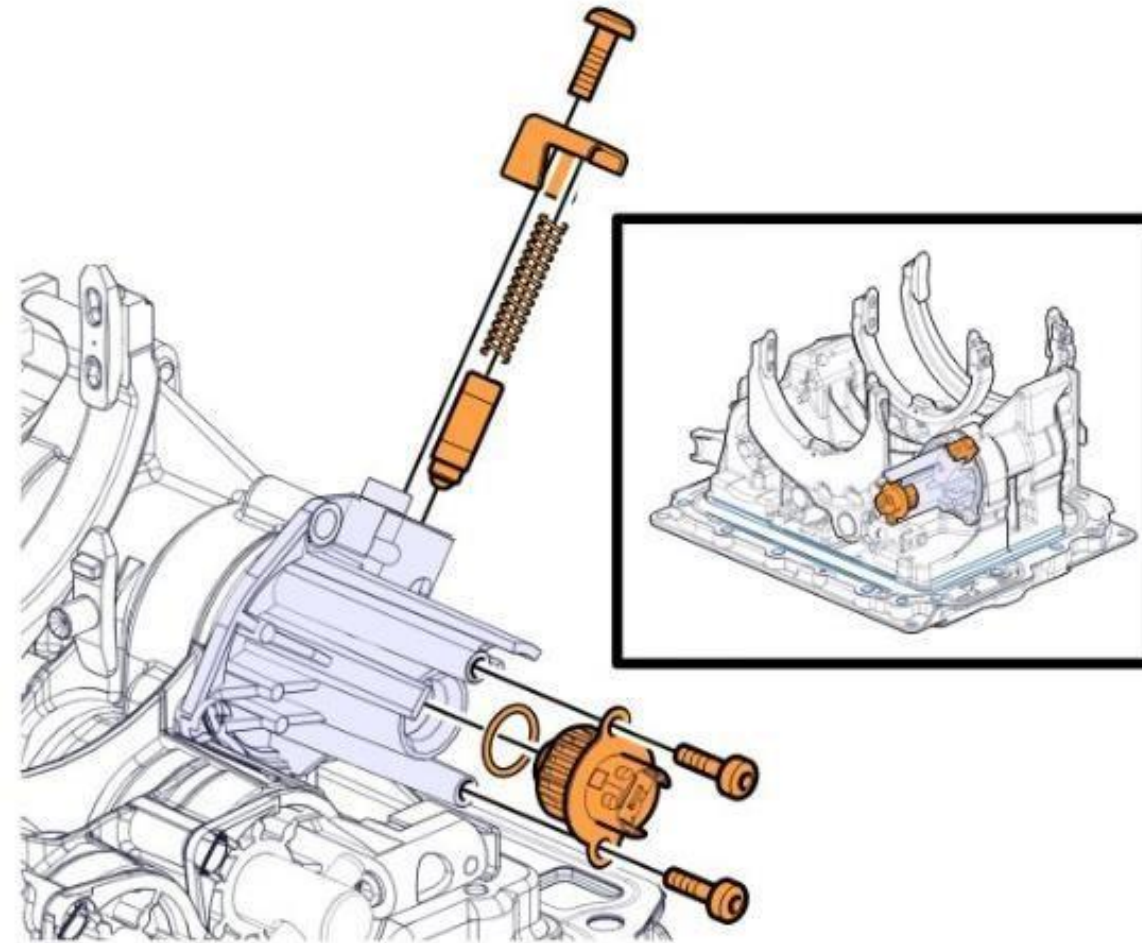


HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

- 15. Tháo các vít
- 16. Tháo các cảm biến
- 17. Tháo các sin chữ O



- 18. Tháo các vít
- 19. Tháo cụm pít tông điều khiển
- 20. Tháo các vít
- 21. Tháo các cảm biến
- 22. Tháo các sin chữ O



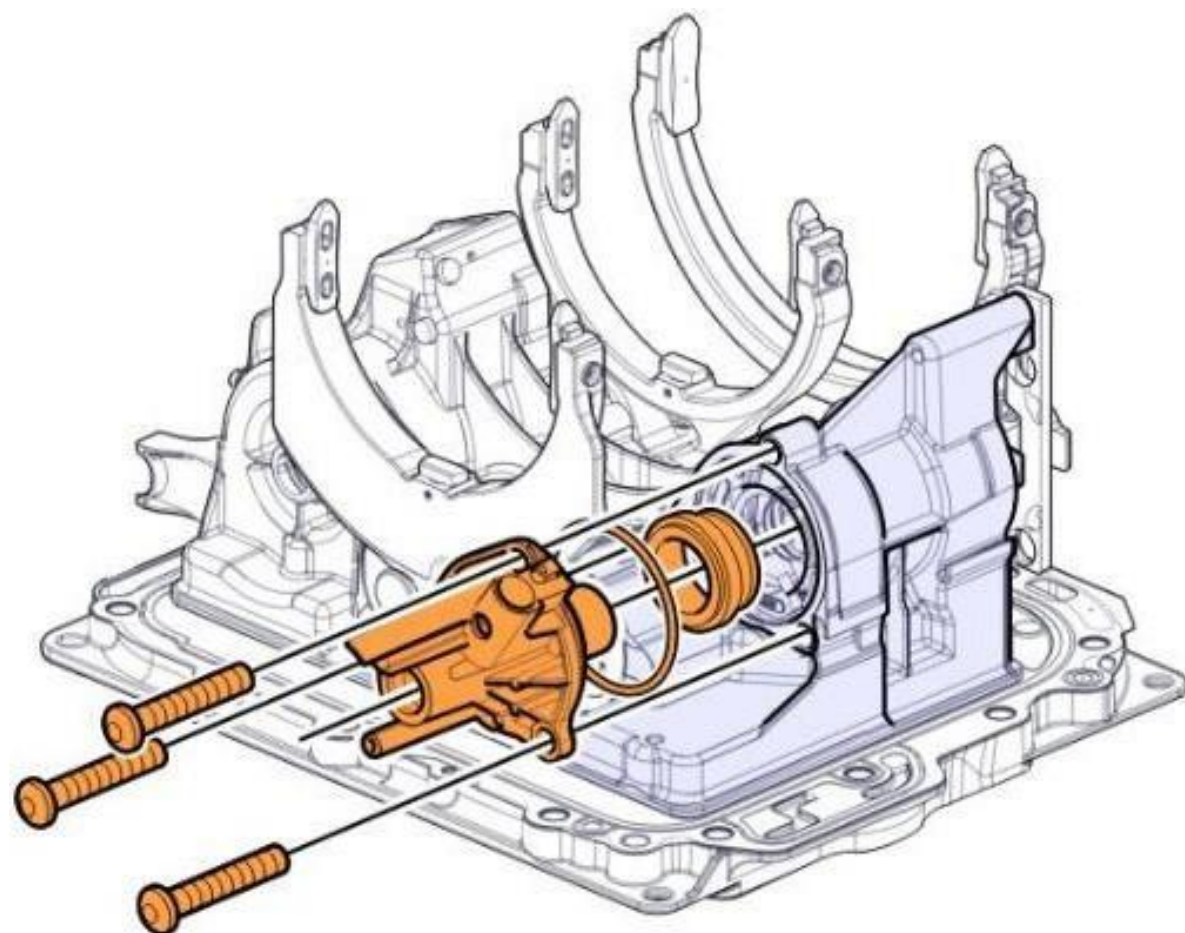
HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

23. Tháo các vít

24. Tháo vỏ

25. Tháo các sin chữ O

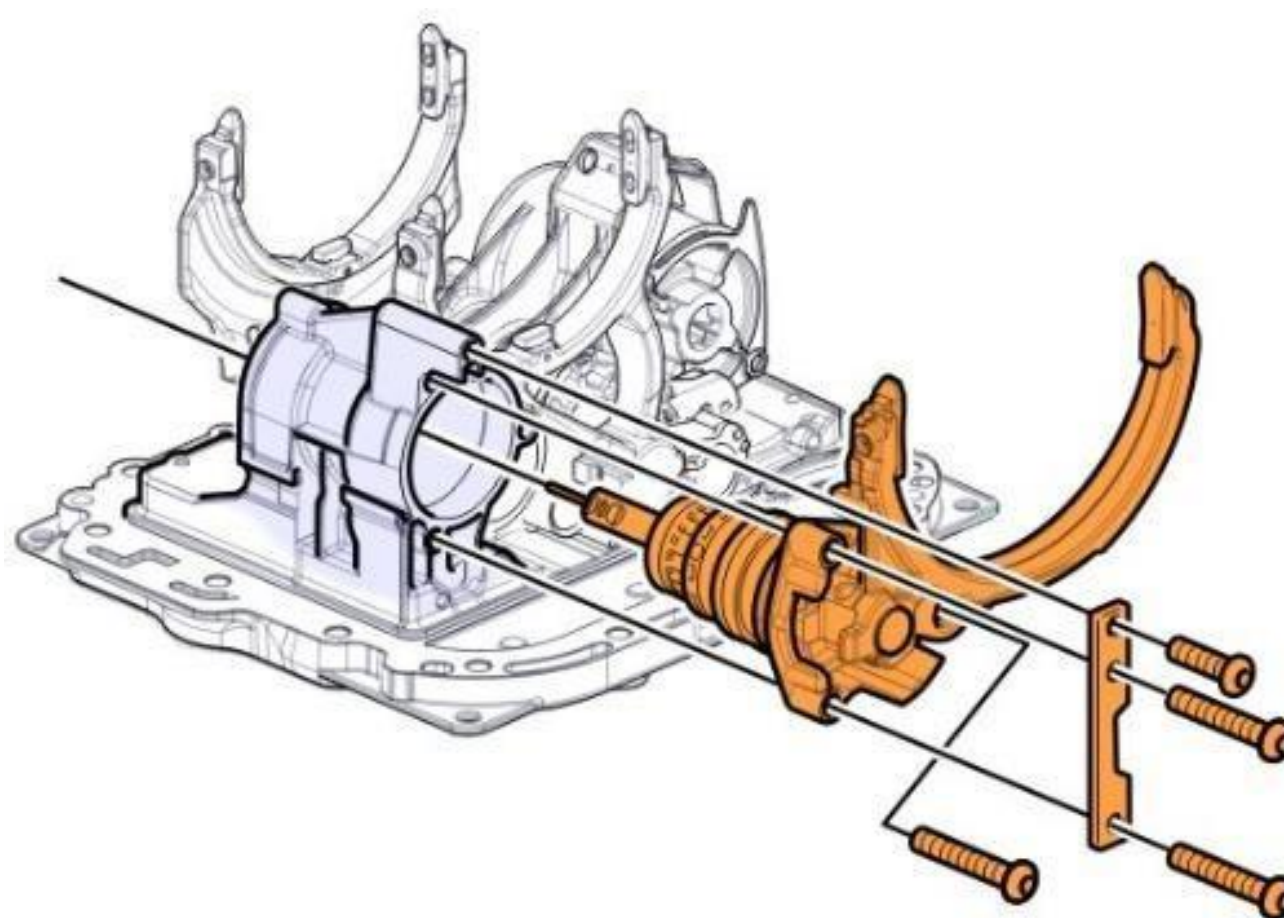
26. Tháo sin/phốt làm kín



27. Tháo các vít

28. Tháo pát đỡ

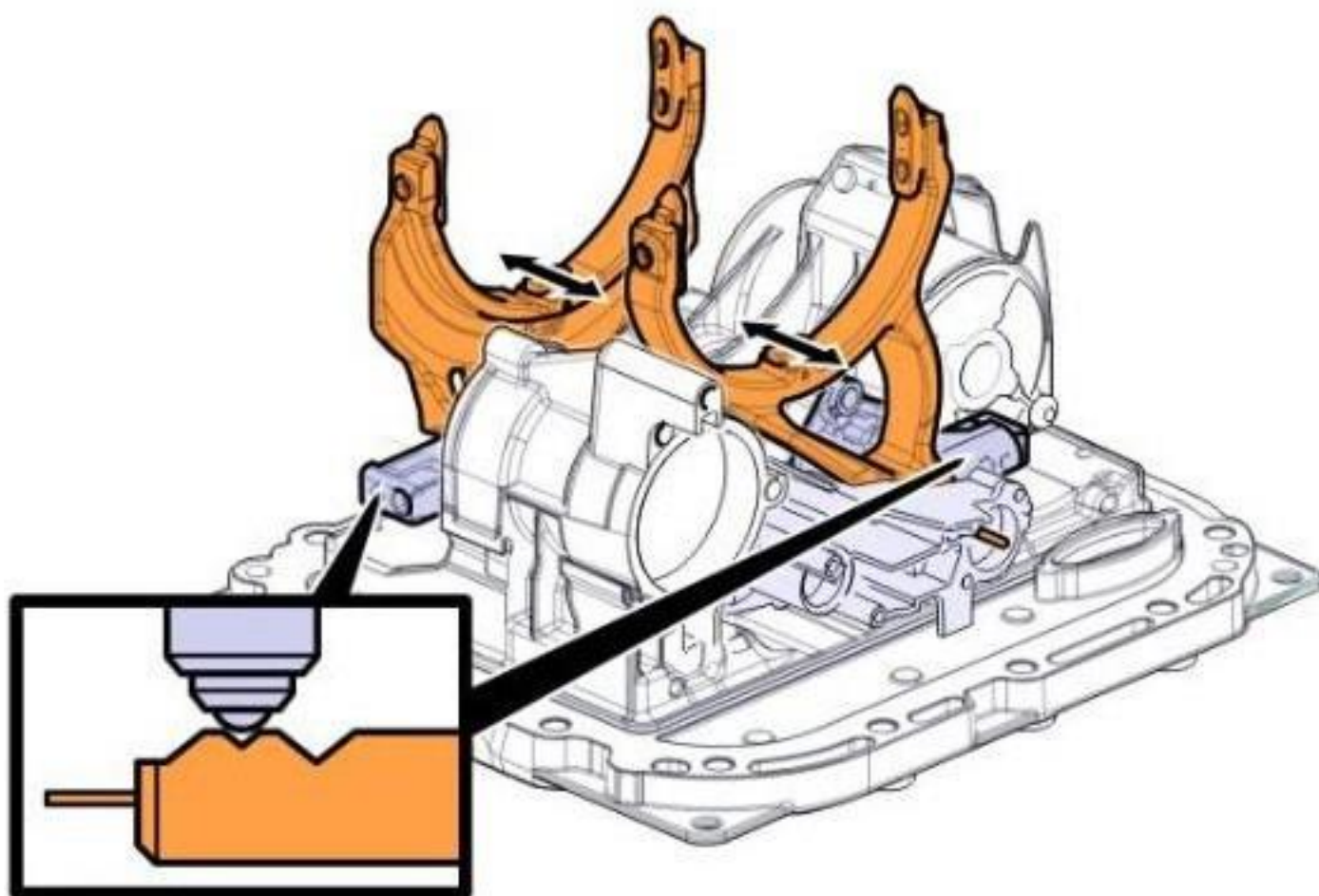
29. Tháo cụm chạc càng cua



HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

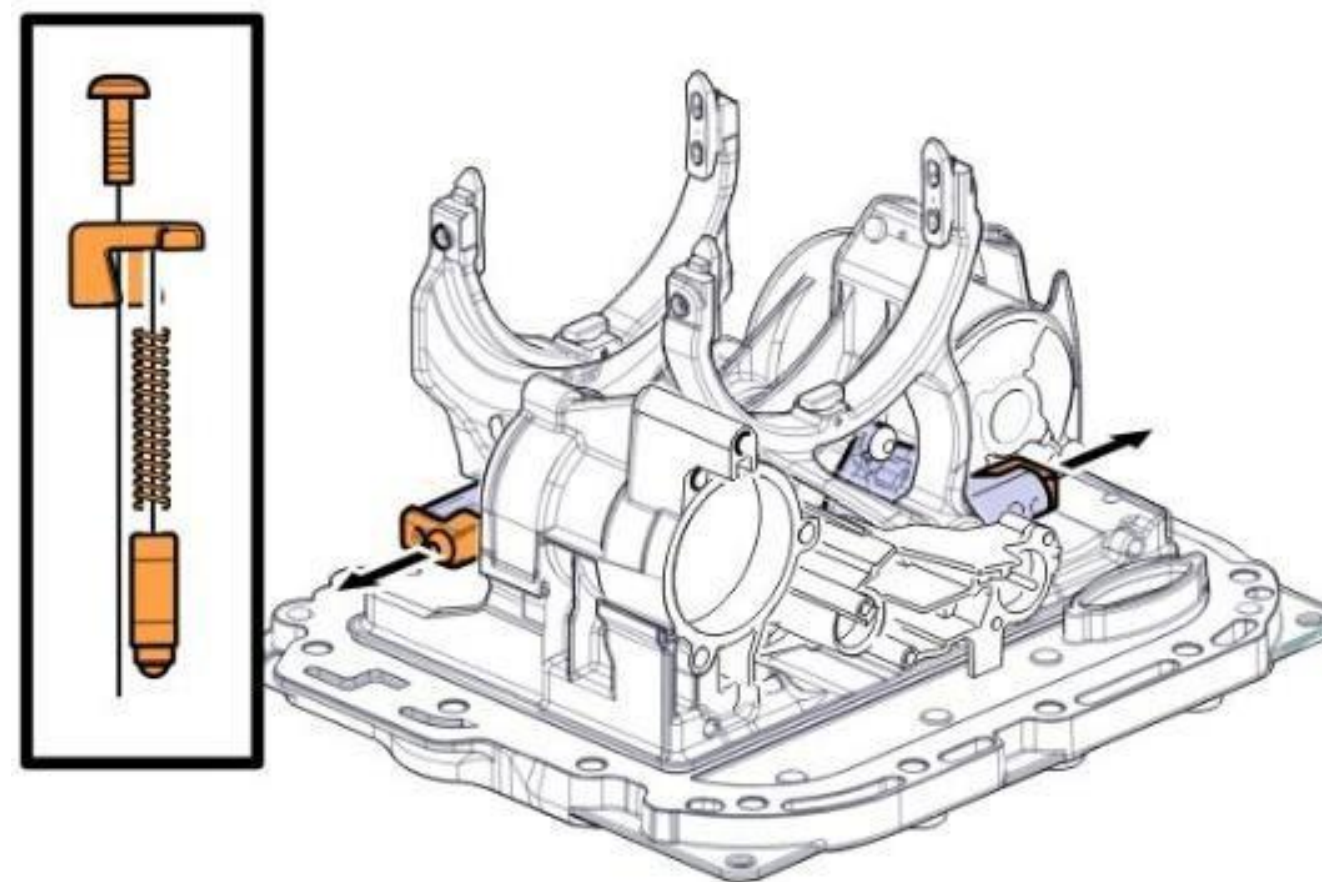
30. Đặt các chạc càng cua ở vị trí trung gian

Gợi ý: Pít tông điều khiển cho biết vị trí



31. Tháo các vít

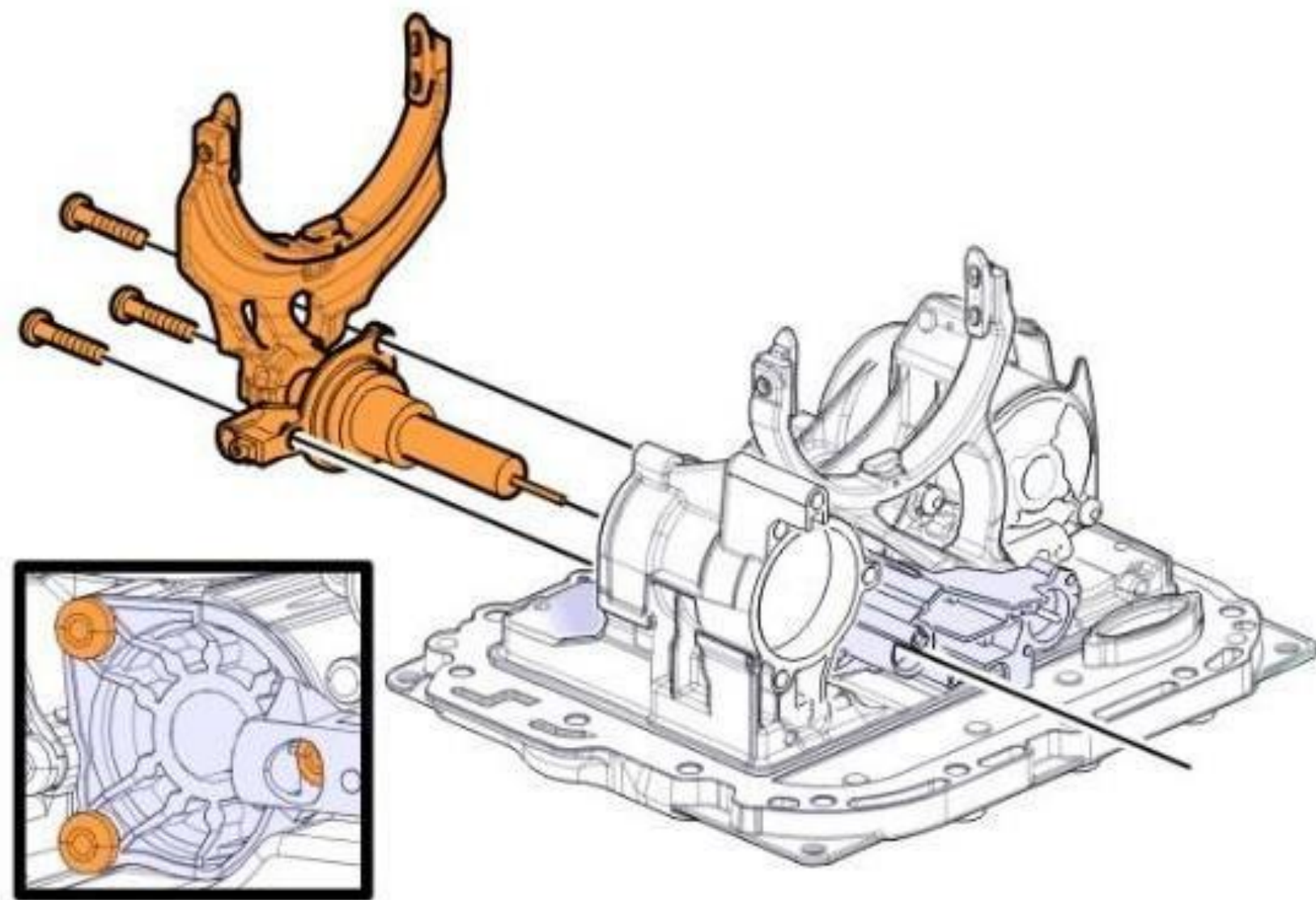
32. Tháo cụm pít tông điều khiển



HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

33. Tháo các vít

34. Tháo cụm chạc càng cua



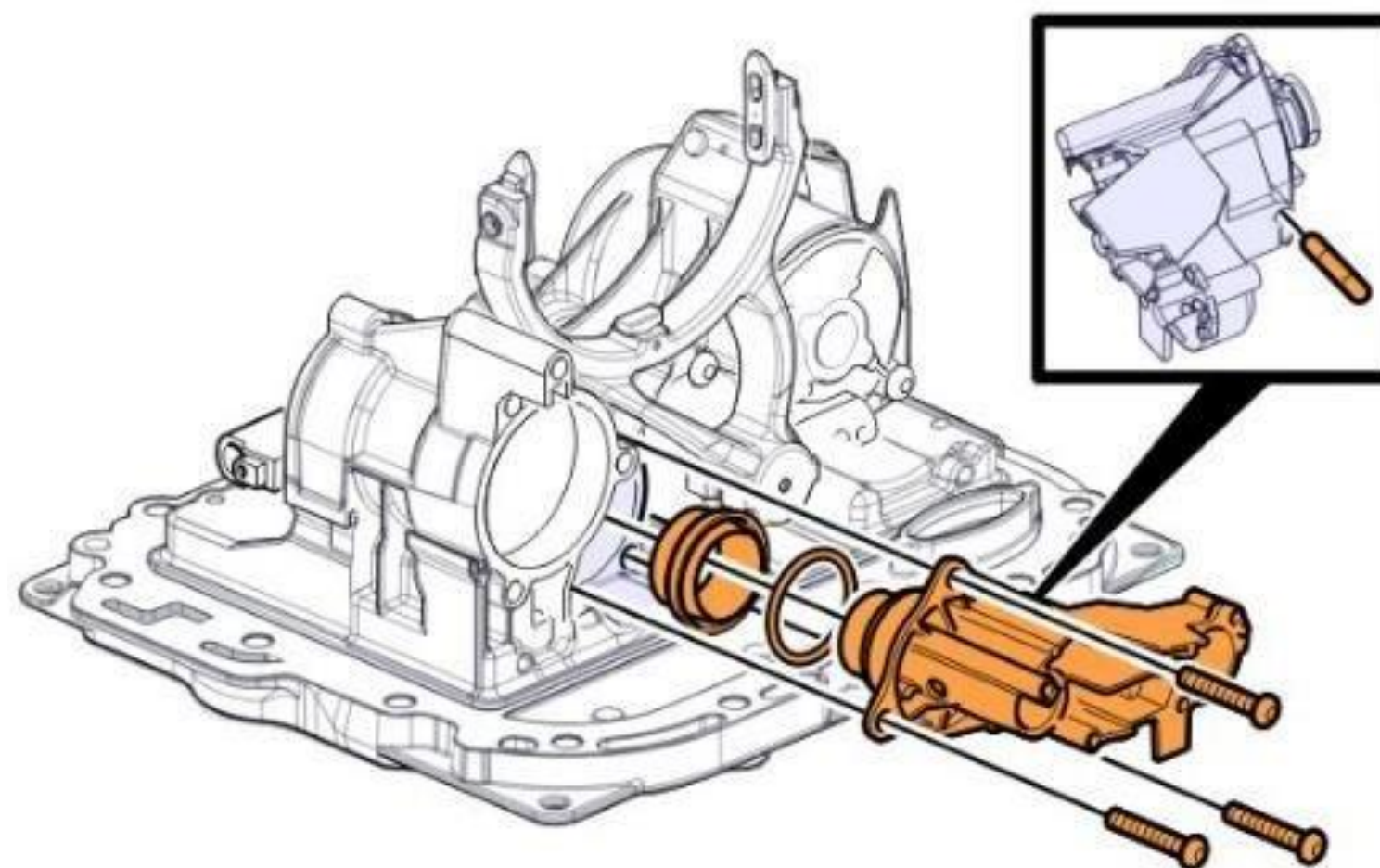
35. Tháo các vít

36. Tháo vỏ

37. Tháo chốt

38. Tháo sin chữ O

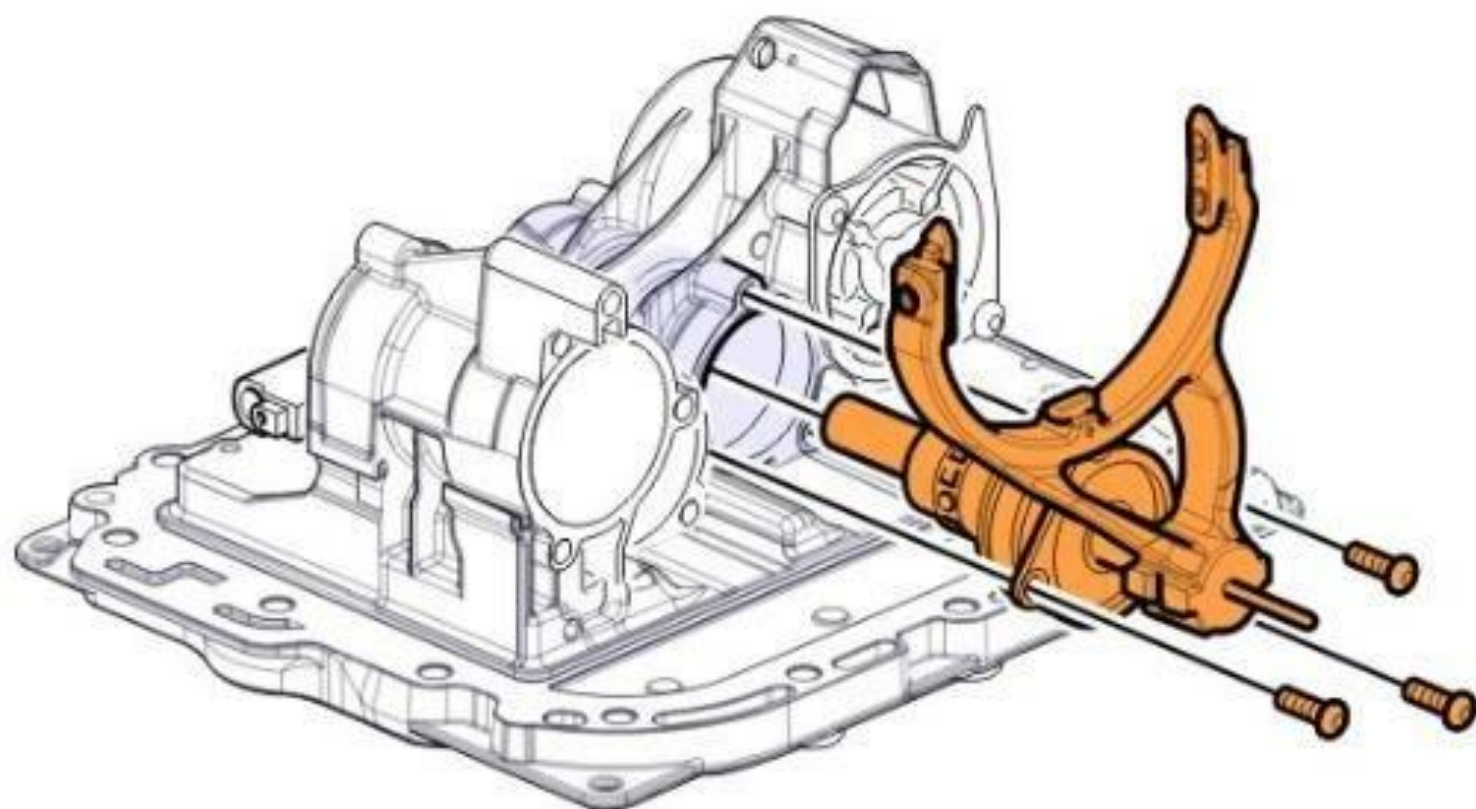
39. Tháo sin/phốt làm kín



HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

40. Tháo các vít

41. Tháo cụm chạc càng cua



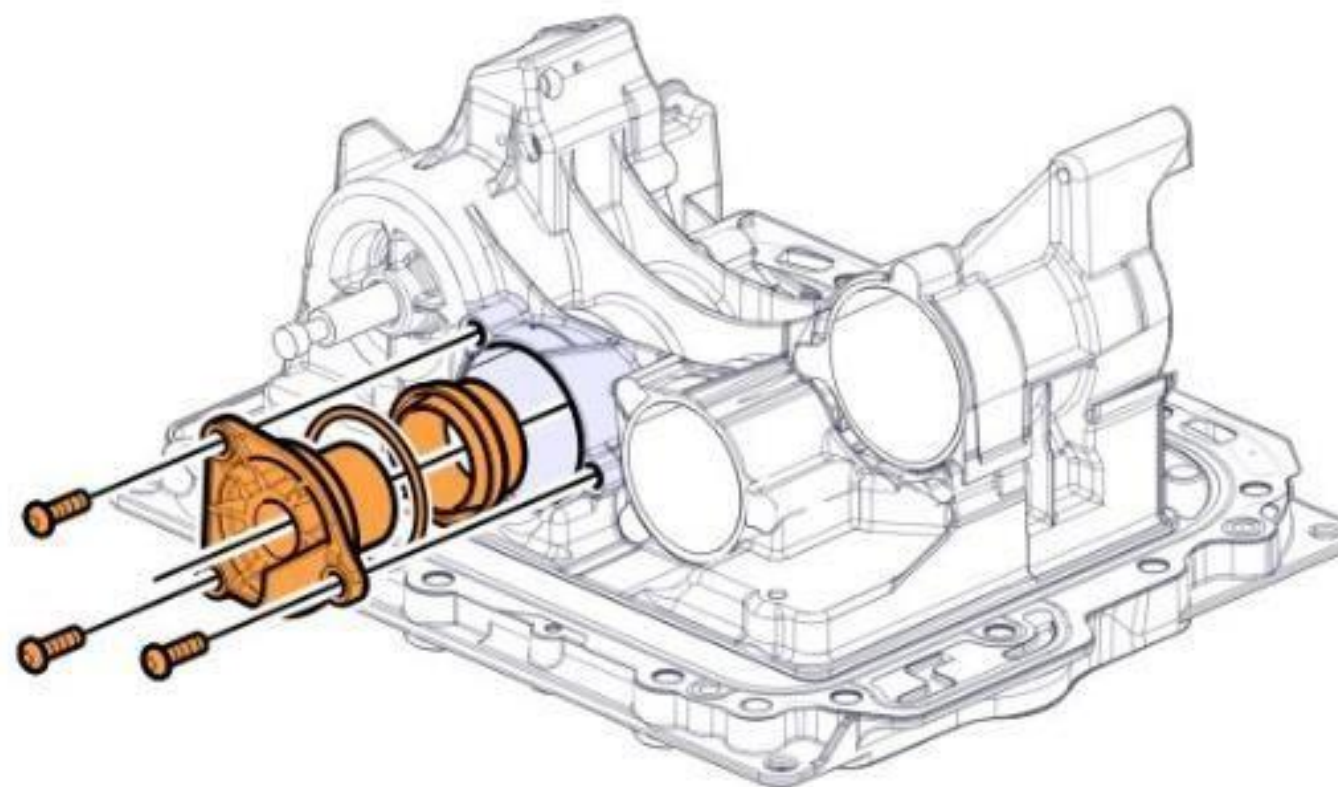
42. Tháo các vít

43. Tháo vỏ

44. Tháo chốt

45. Tháo sin chữ O

46. Tháo sin/phốt làm kín

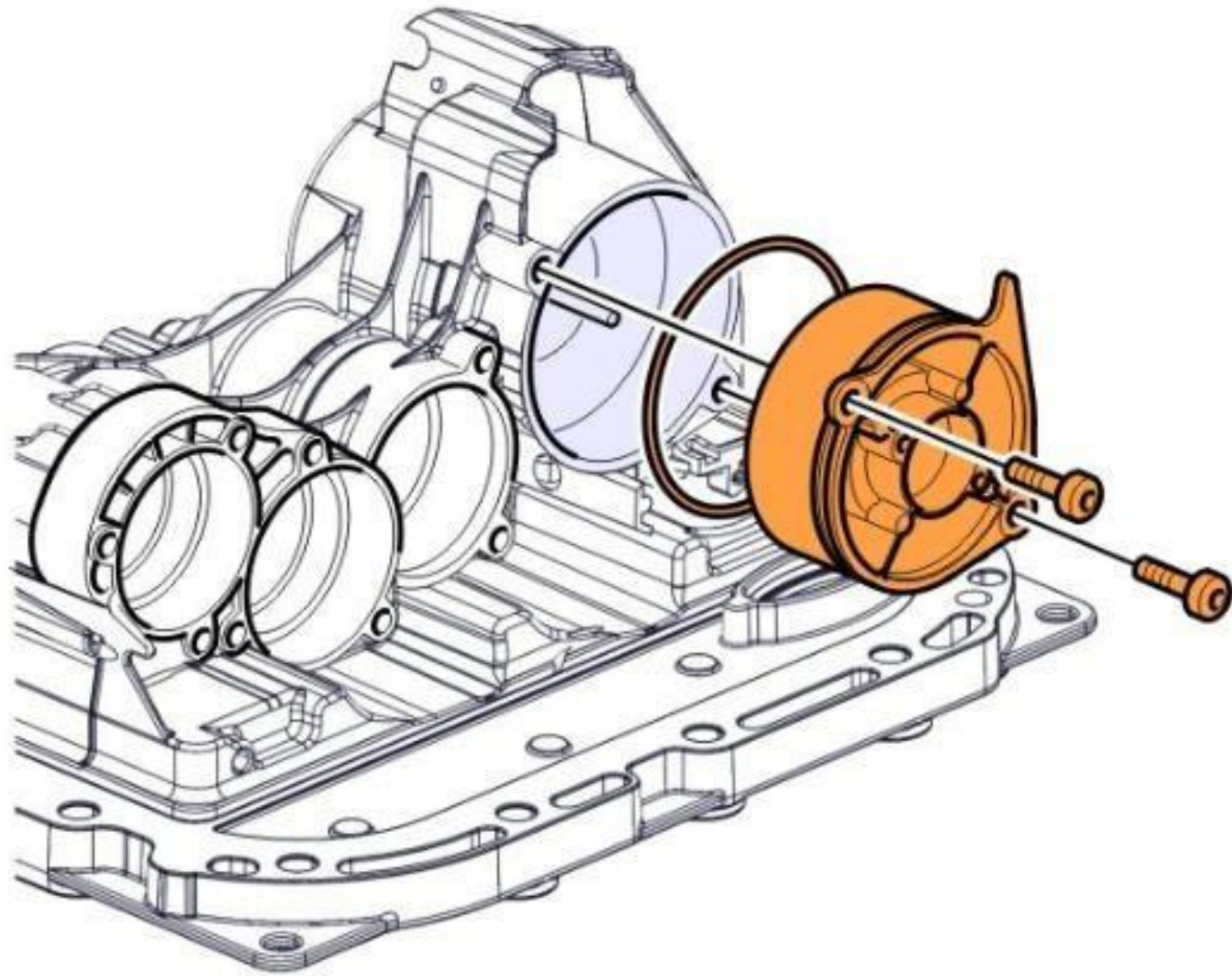


HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

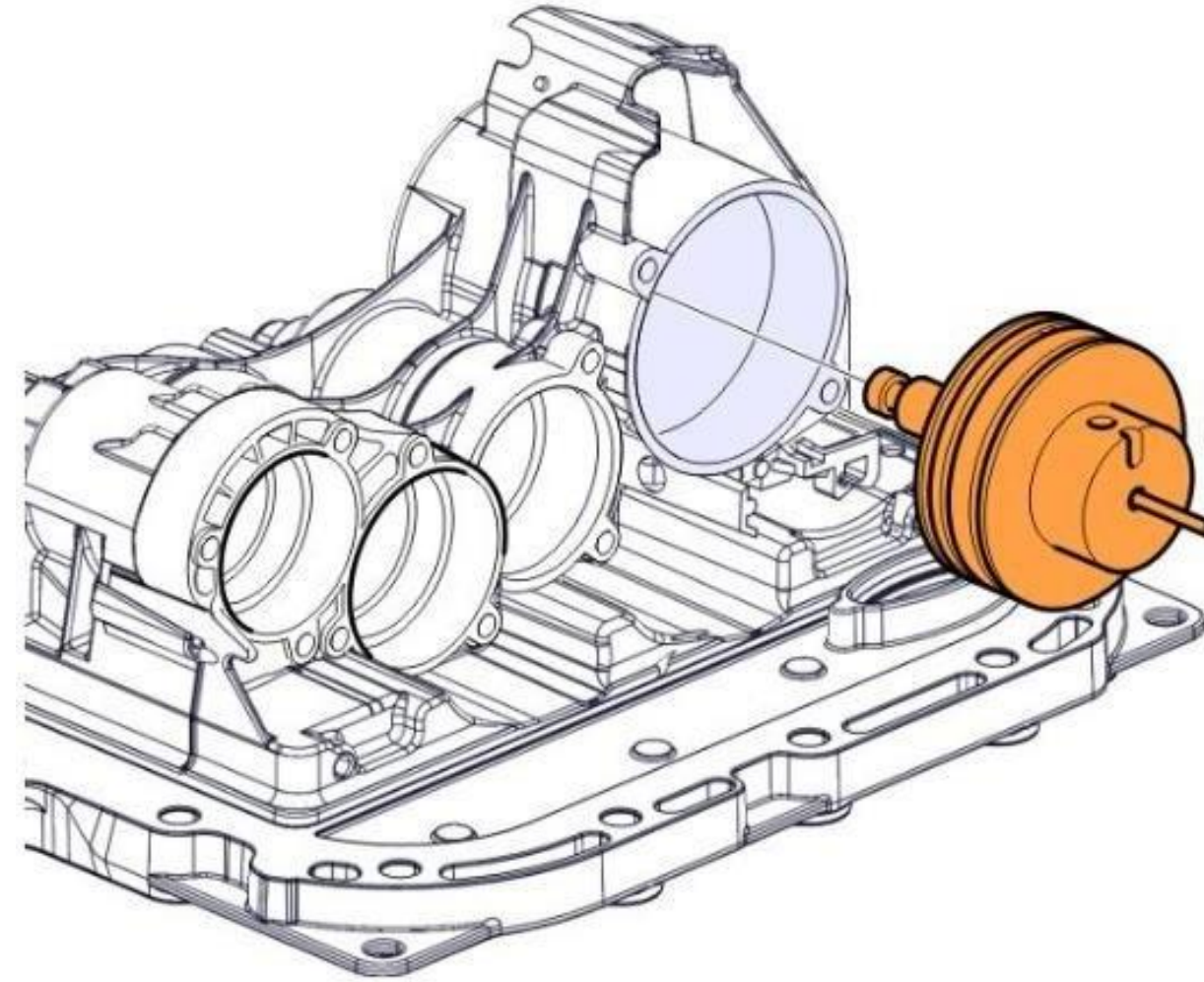
47. Tháo các vít

48. Tháo vỏ

49. Tháo sin chữ O



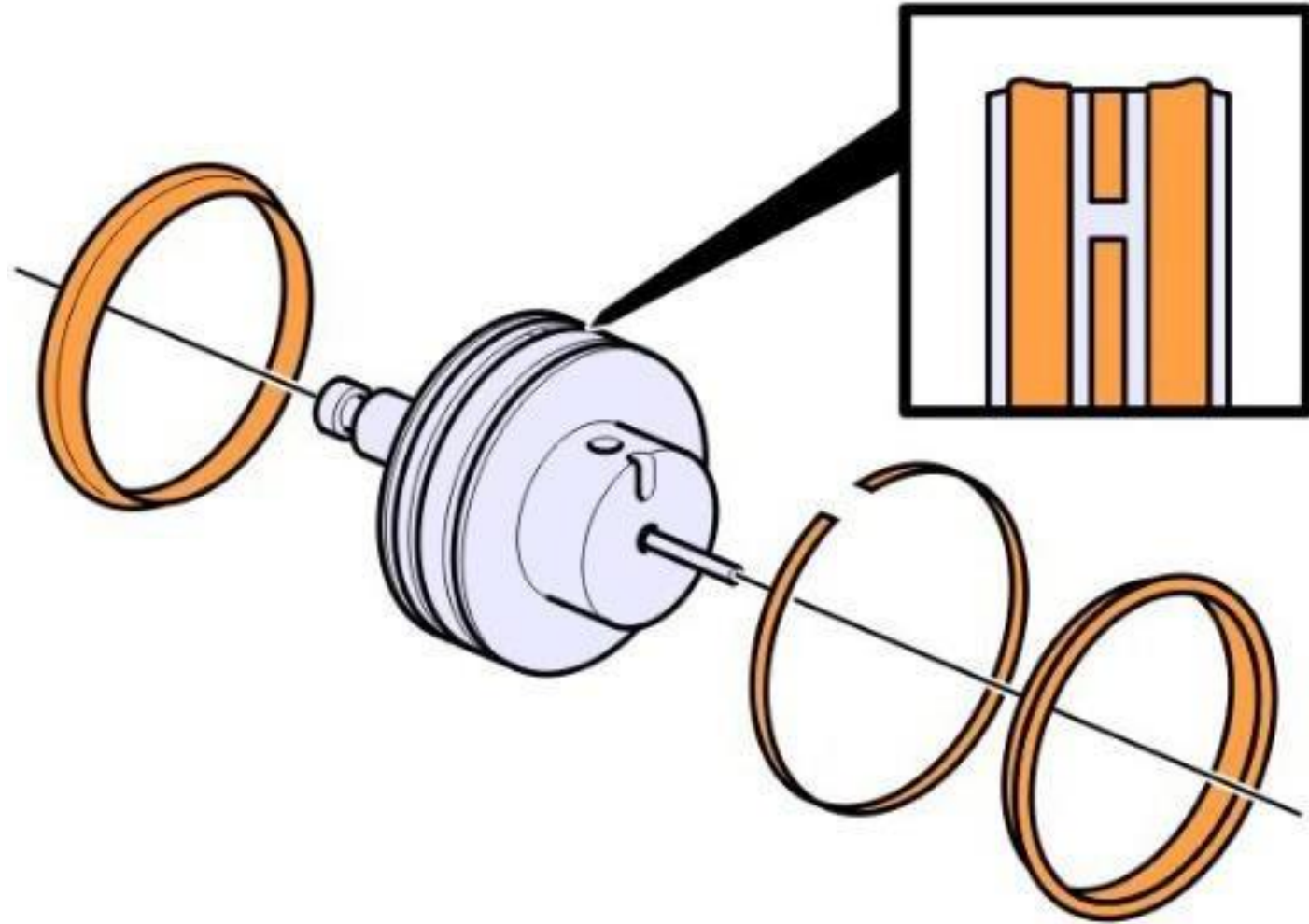
50. Tháo pít tông



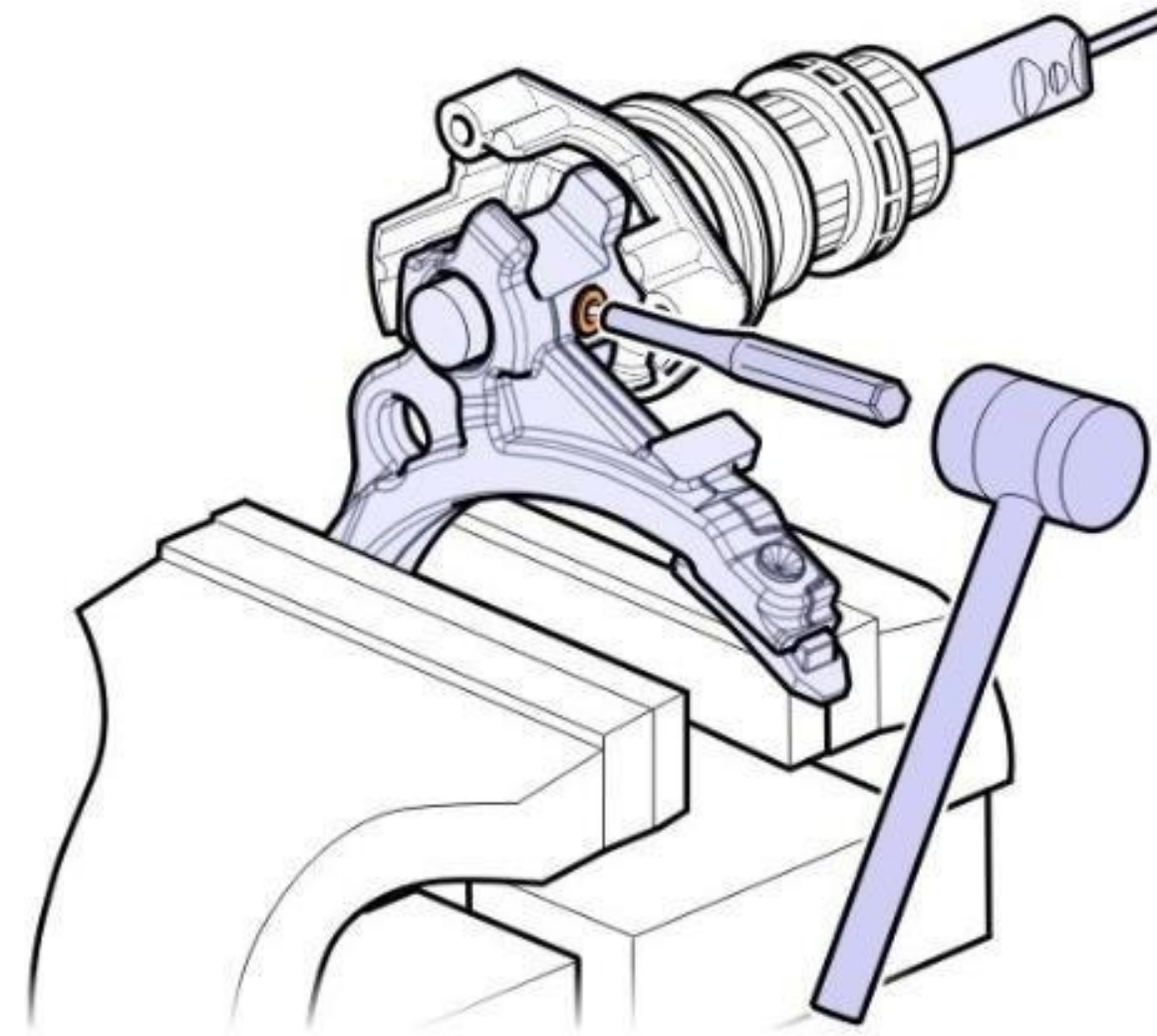
HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

51. Tháo các phốt làm kín

52. Tháo các vòng làm kín



53. Tháo chốt



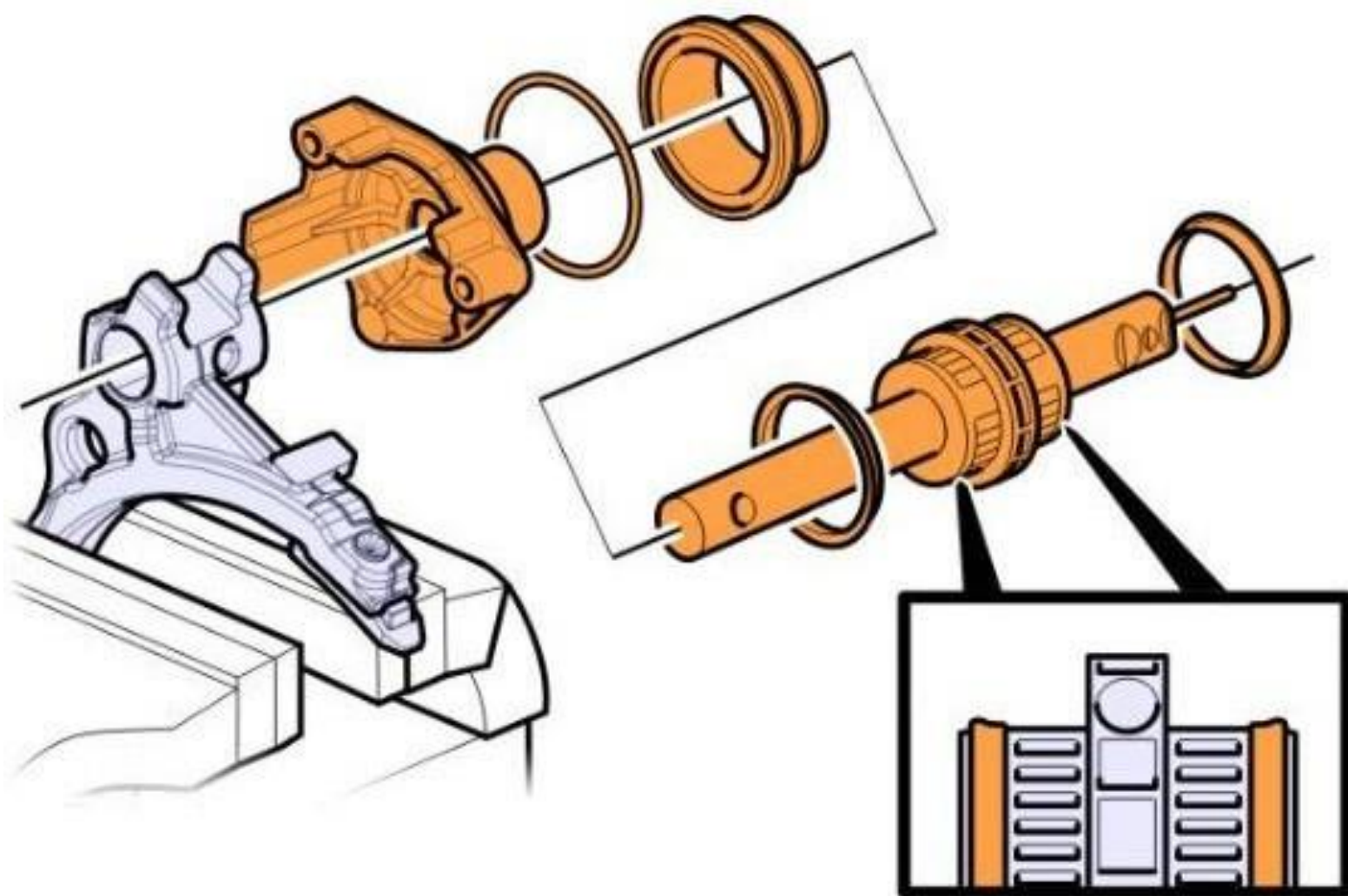
HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

54. Tháo trục

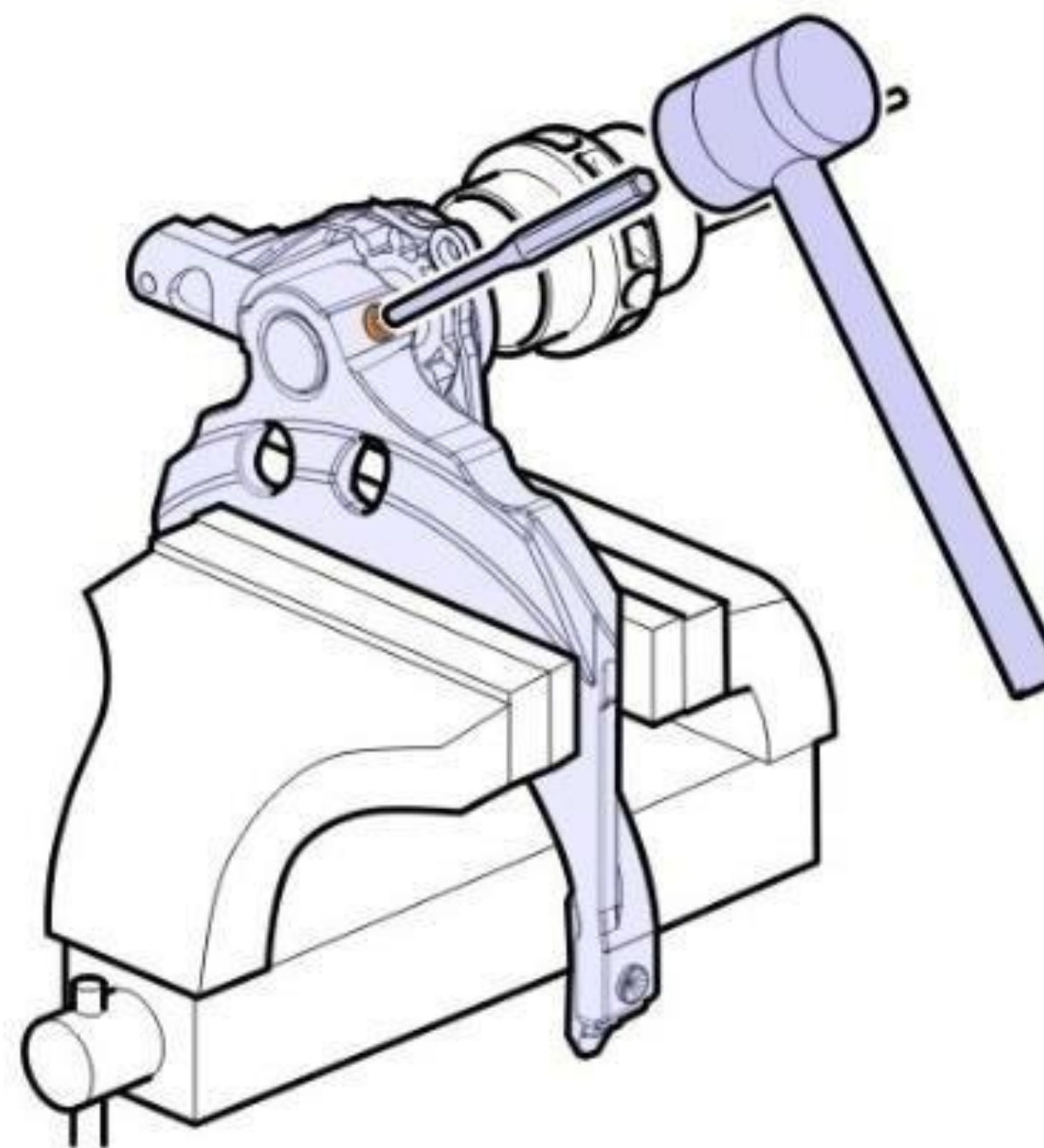
55. Tháo vỏ

56. Tháo sin chữ O

57. Tháo các sin/phốt làm kín



58. Tháo chốt



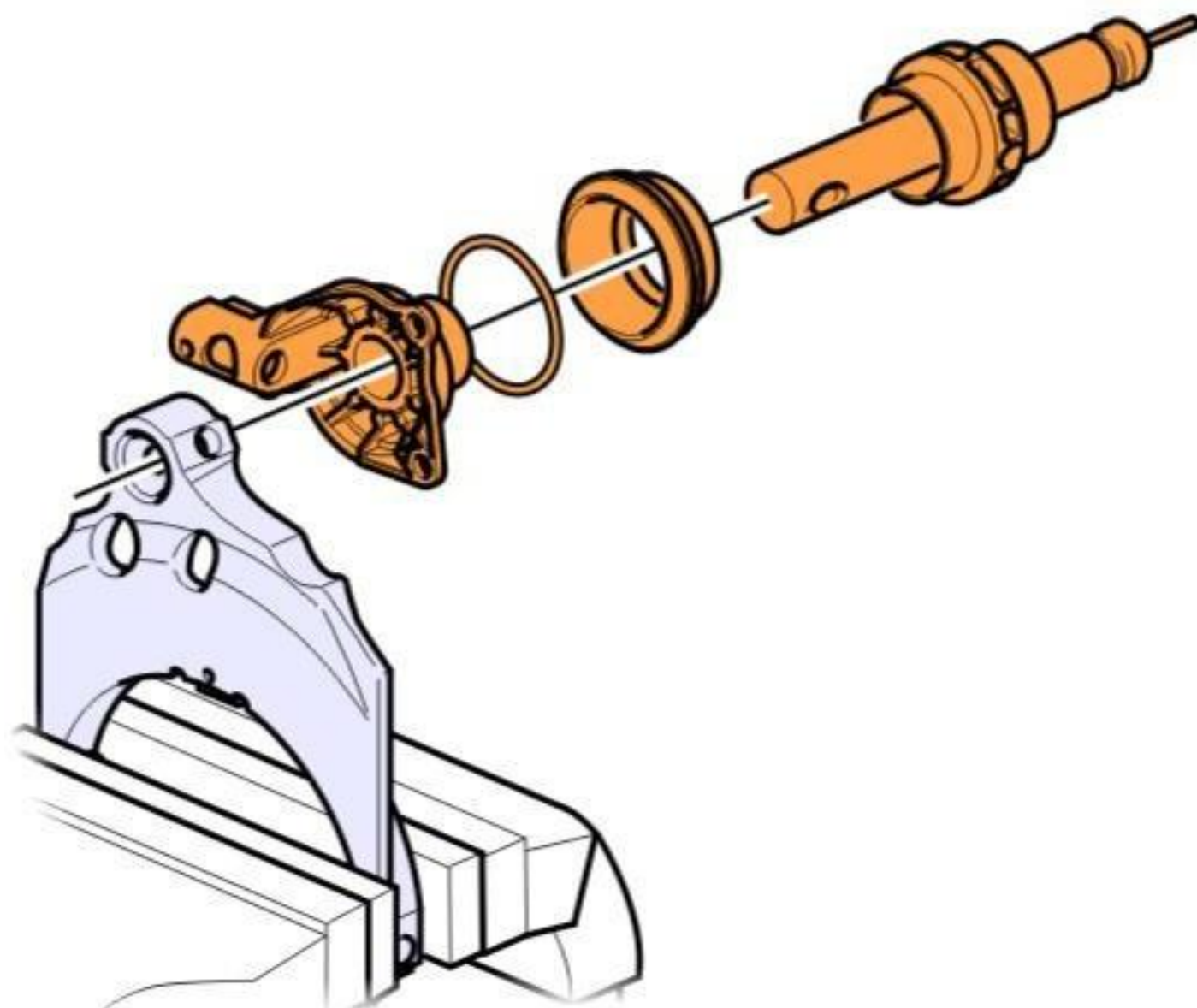
HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

59. Tháo trục

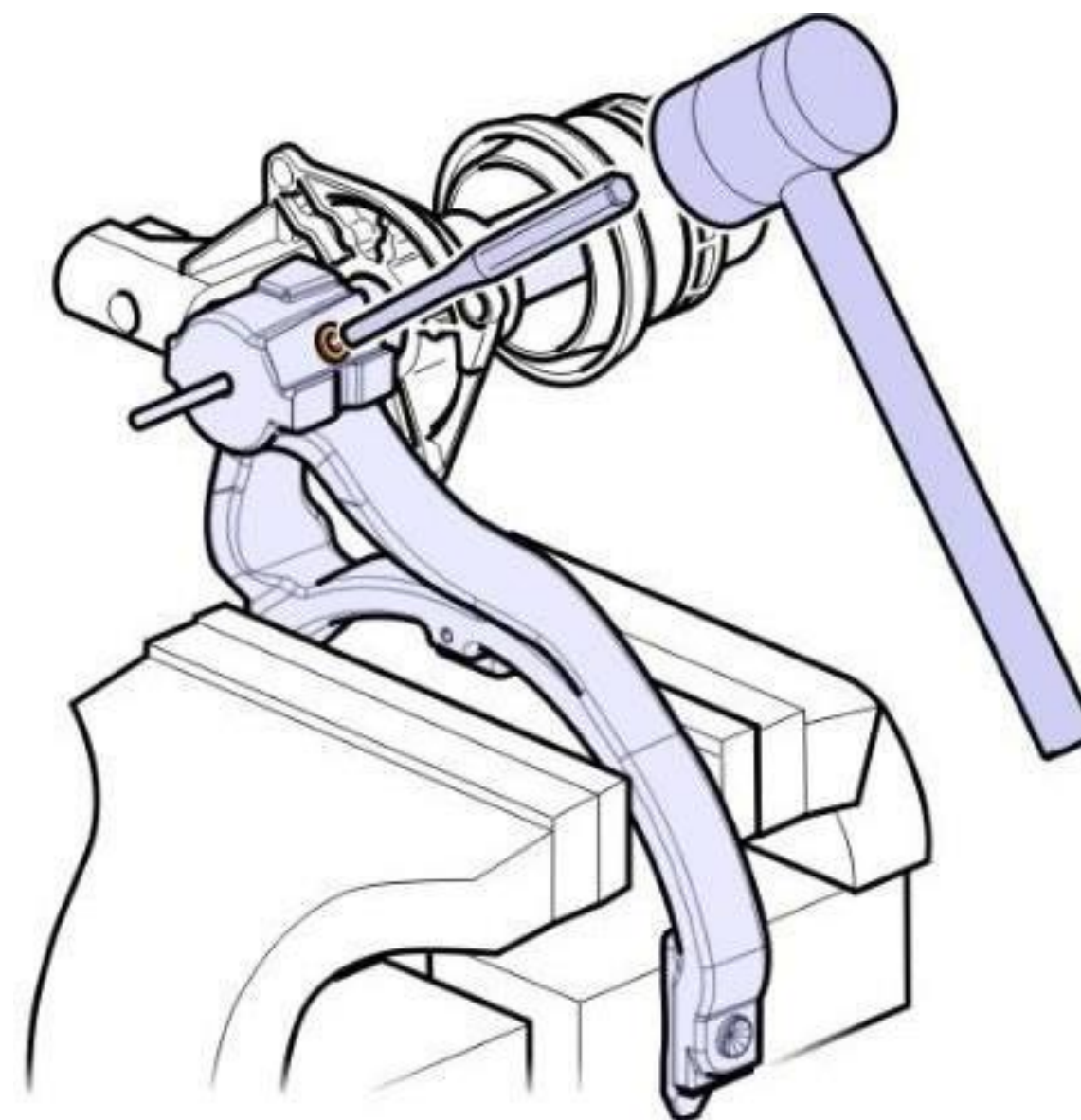
60. Tháo vỏ

61. Tháo sin chữ O

62. Tháo phốt làm kín

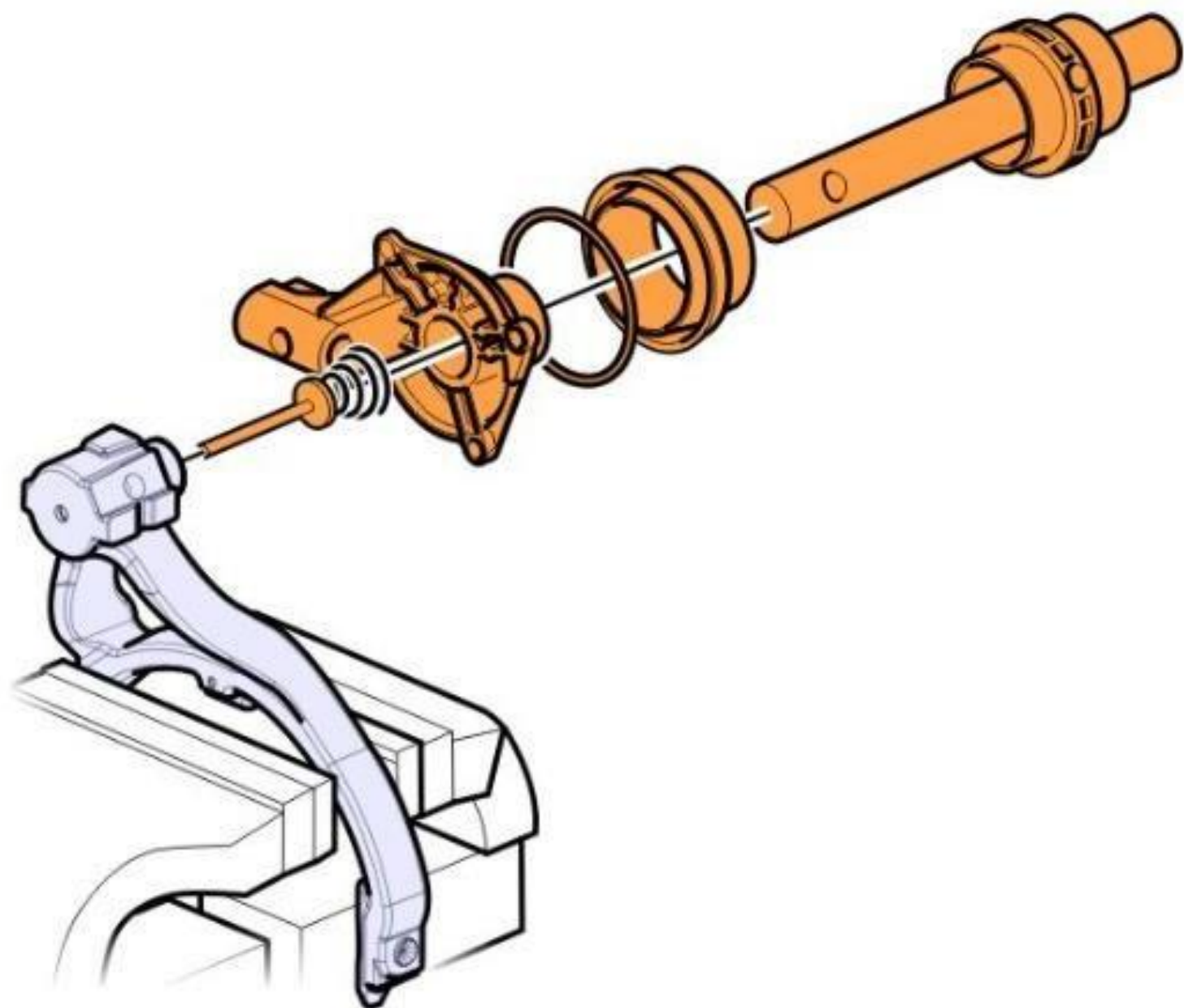


63. Tháo chốt



HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

- 64. Tháo trục
- 65. Tháo vỏ
- 66. Tháo sin chữ O
- 67. Tháo phốt làm kín
- 68. Tháo lò xo và chốt



Vệ sinh và kiểm tra

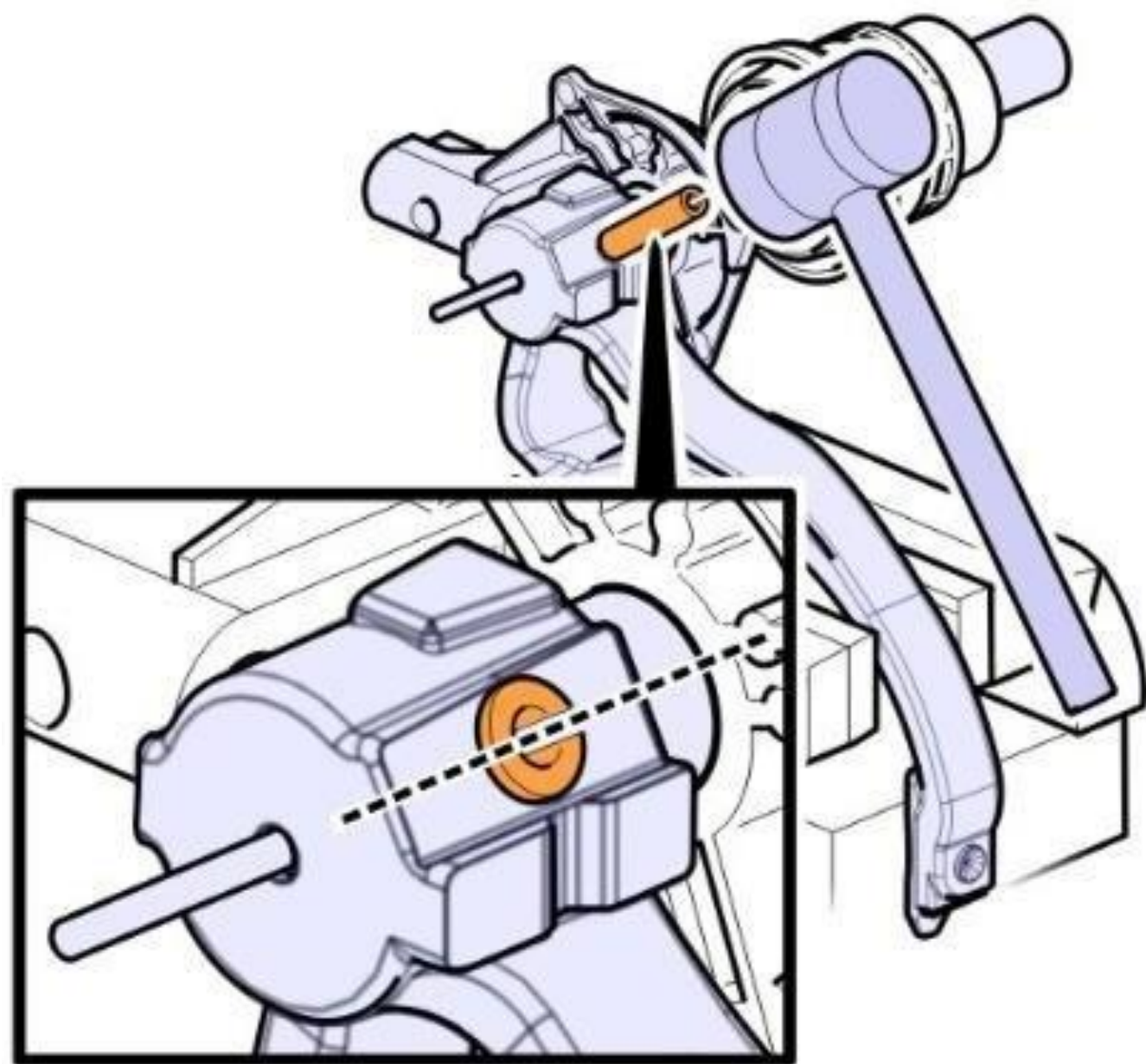
- 69. Vệ sinh tất cả bộ phận
- 70. Làm sạch các đường dẫn khí giữa các xi lanh và van điện từ (bằng khí nén)
- 71. Kiểm tra các bộ phận bị mòn và hư hỏng
- 72. Bôi trơn các sin/phốt làm kín và các bề mặt trượt (sử dụng chất bôi trơn được chỉ định)

Quá trình lắp

- 73. Lắp các chốt và lò xo
- 74. Lắp các phốt (sử dụng phụ tùng mới)
- 75. Lắp sin chữ O (dùng phụ tùng mới)
- 76. Lắp vỏ (sử dụng phụ tùng mới)
- 77. Lắp trục

HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

78. Lắp chốt (căn chỉnh khe hở, sử dụng phụ tùng mới)

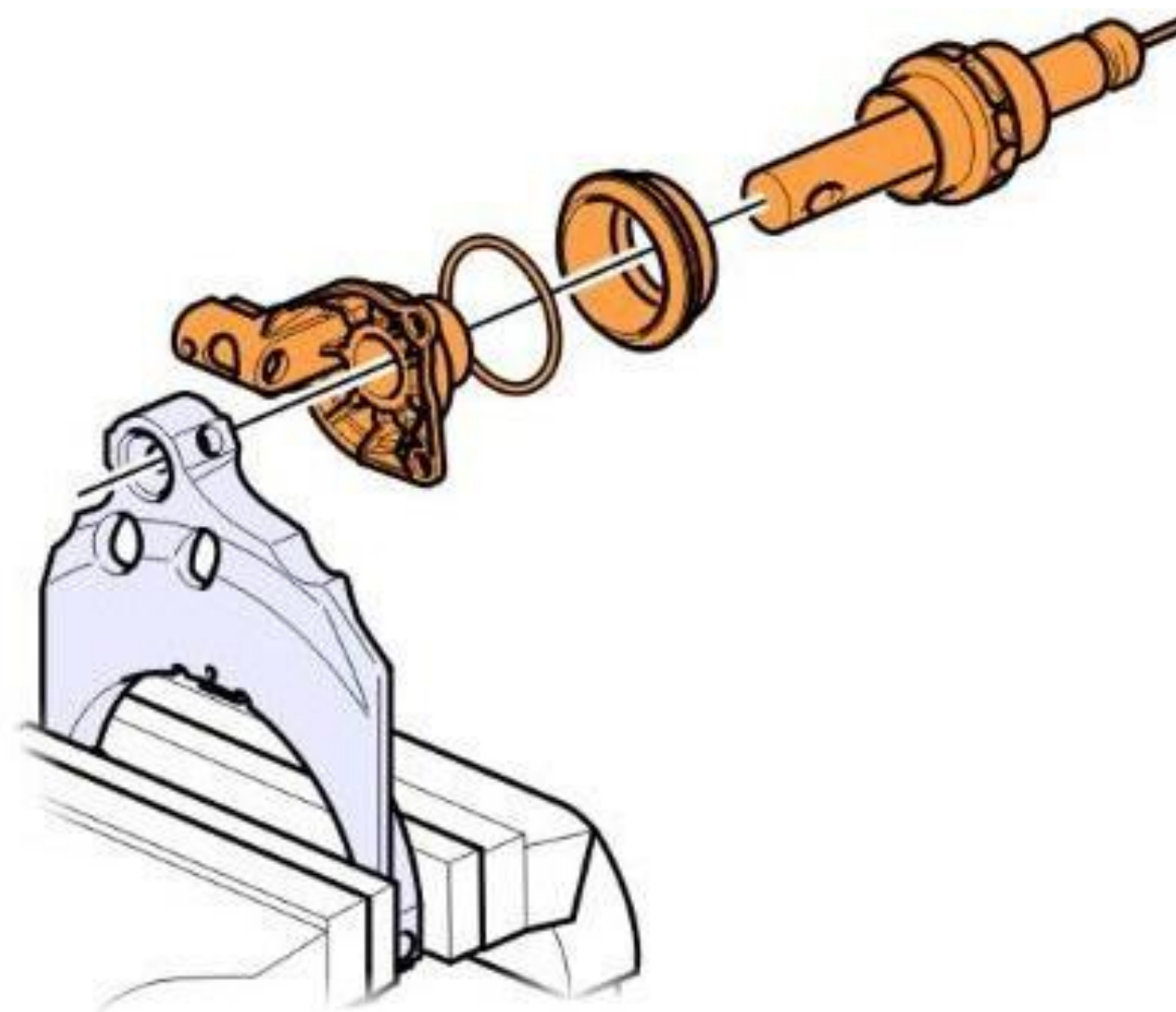


79. Lắp phốt (sử dụng phụ tùng mới)

80. Lắp sin chữ O

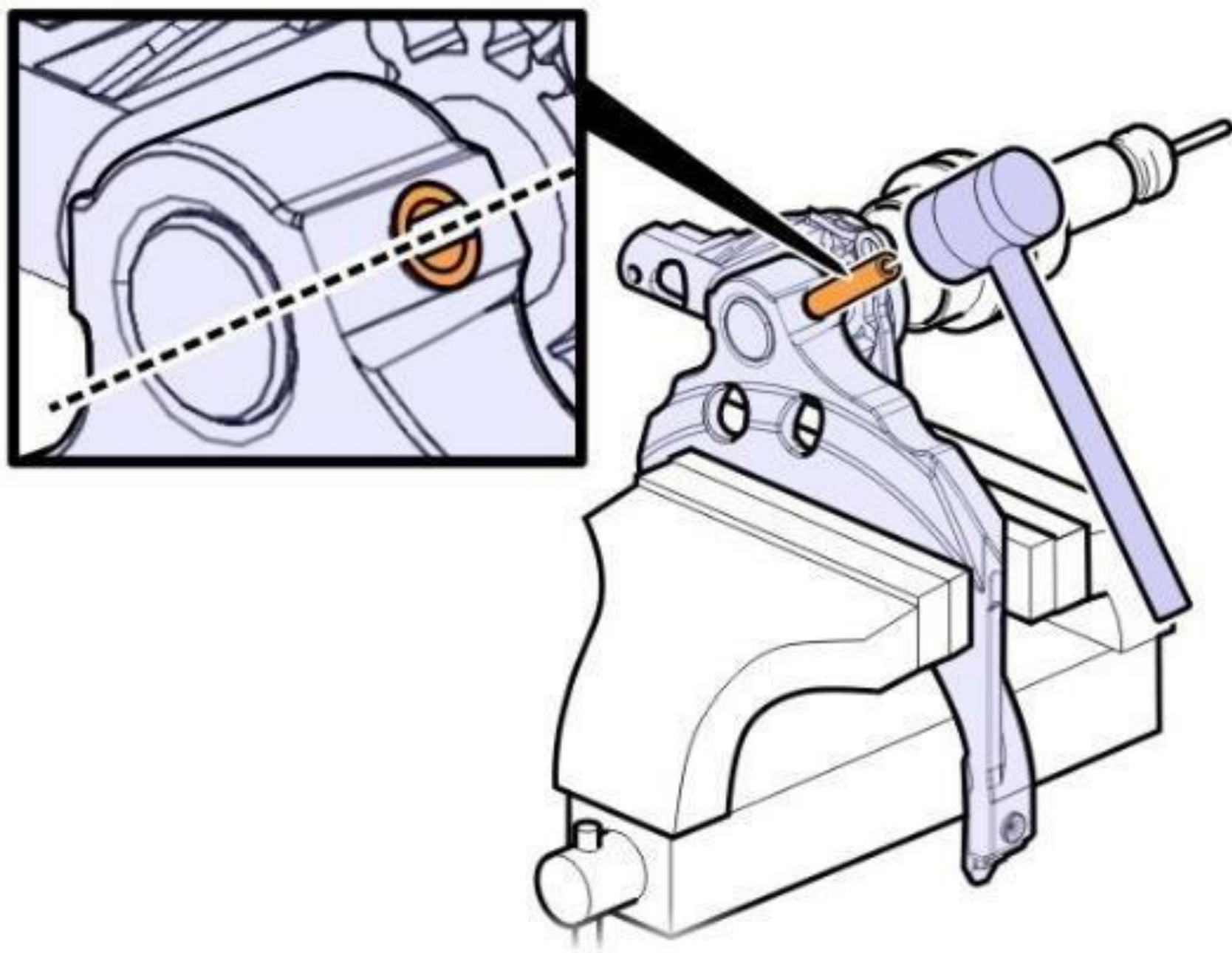
81. Lắp vỏ (sử dụng phụ tùng mới)

82. Lắp trục



HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

83. lắp chốt (căn chỉnh khe hở, sử dụng phụ tùng mới)

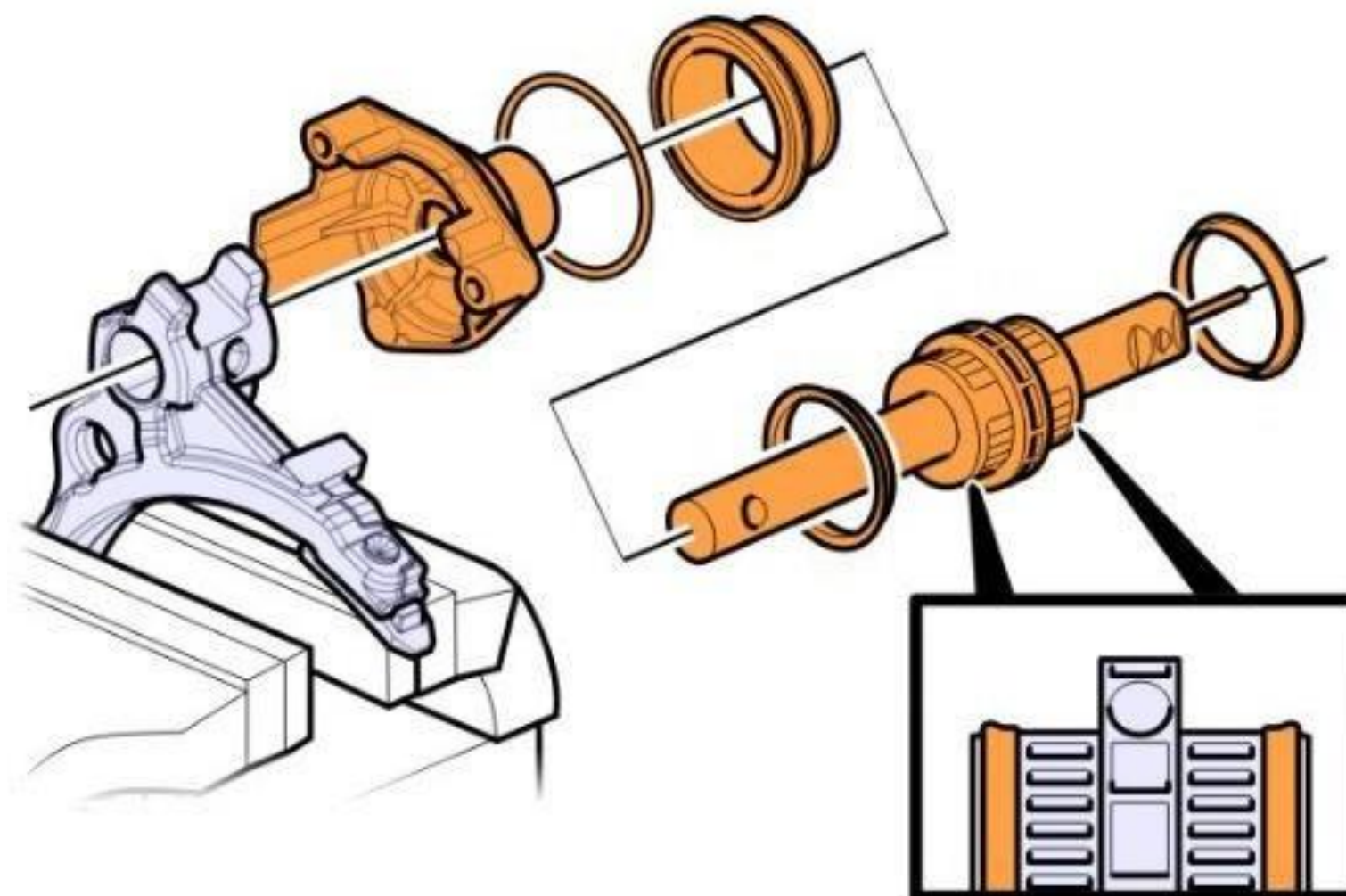


84. Lắp các sin/phốt làm kín (sử dụng phụ tùng mới)

85. Lắp sin chữ O (sử dụng phụ tùng mới)

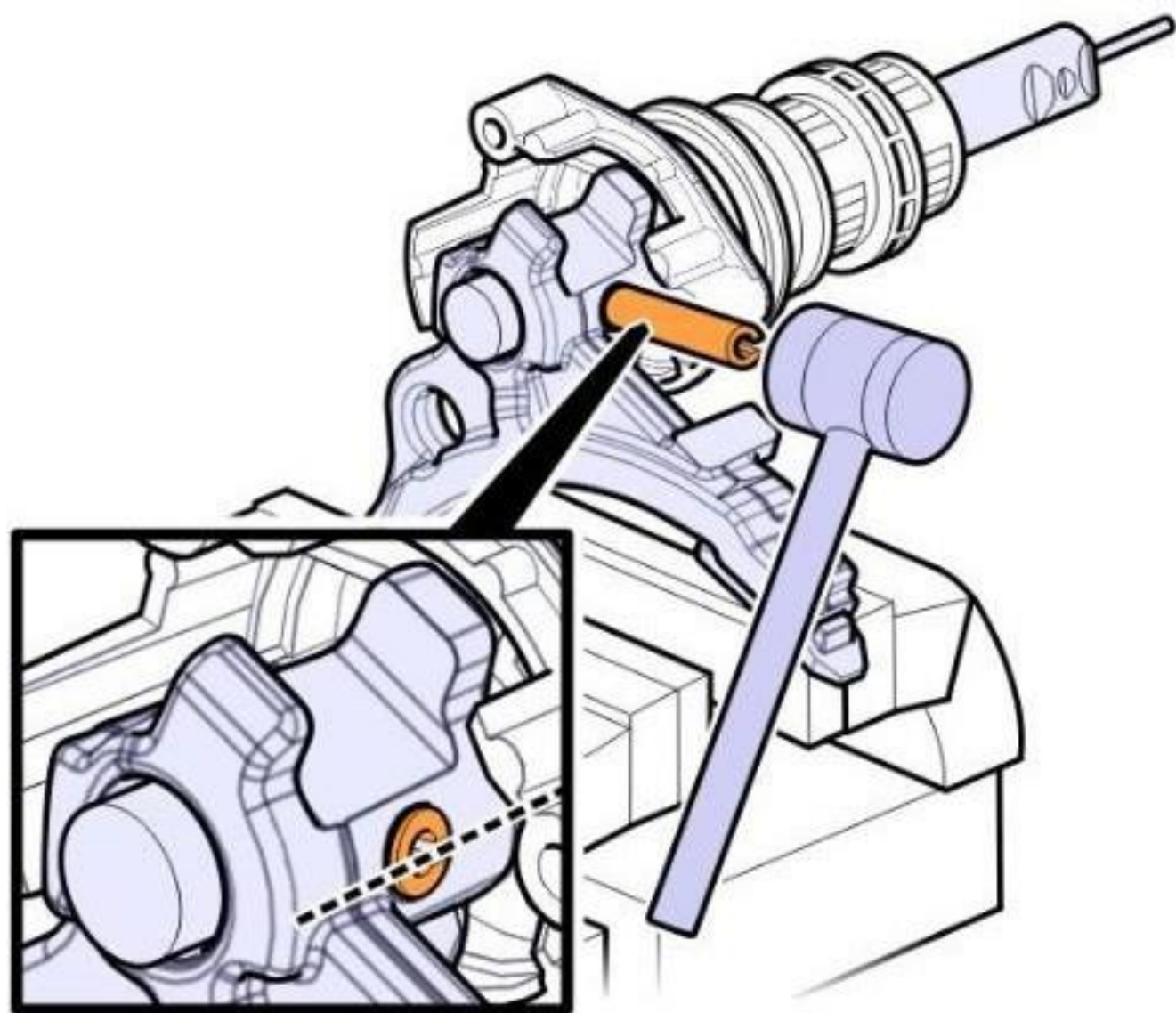
86. Lắp vỏ (sử dụng phụ tùng mới)

87. Lắp trục



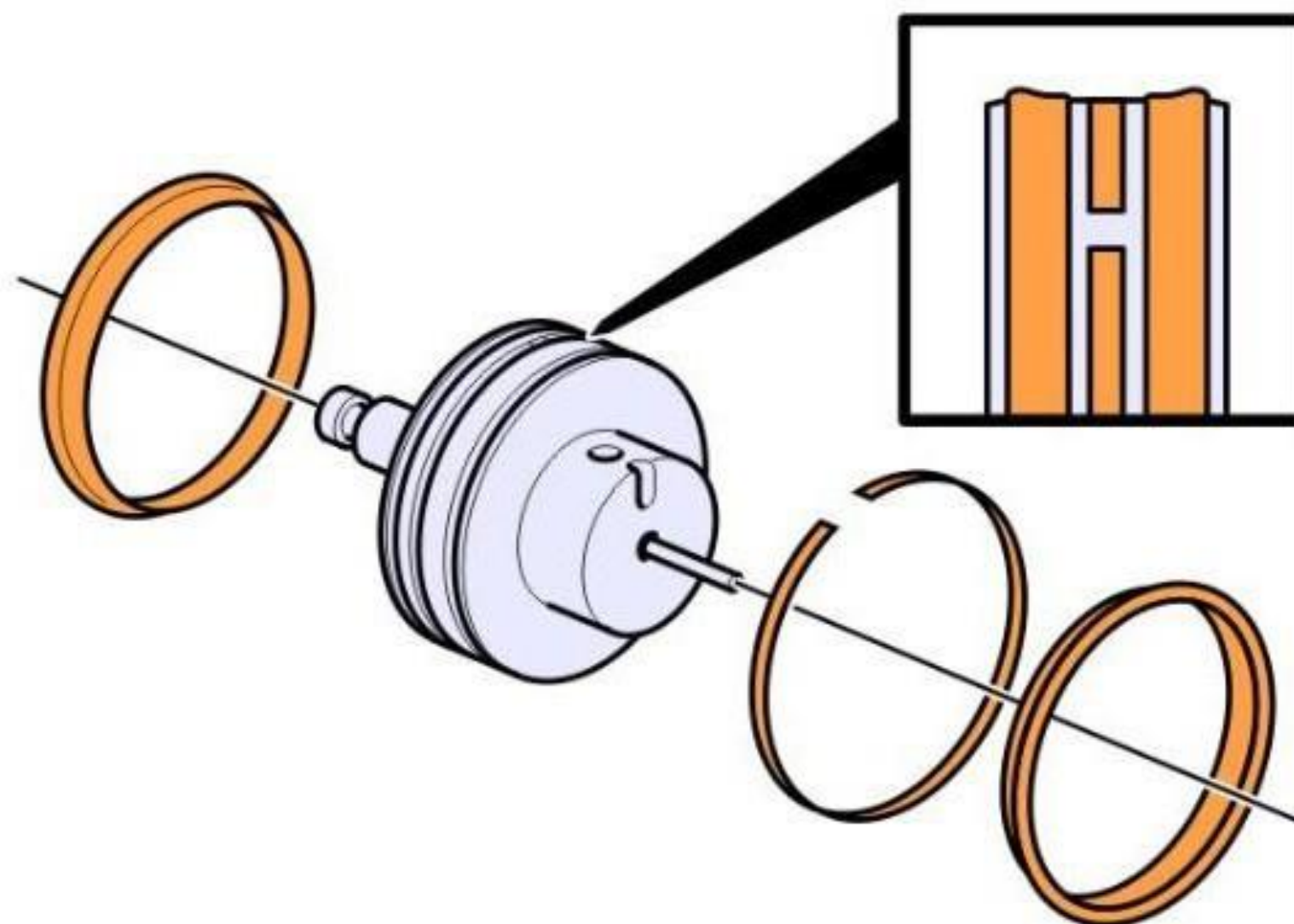
HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

88. Lắp chốt (căn chỉnh khe hở, sử dụng phụ tùng mới)



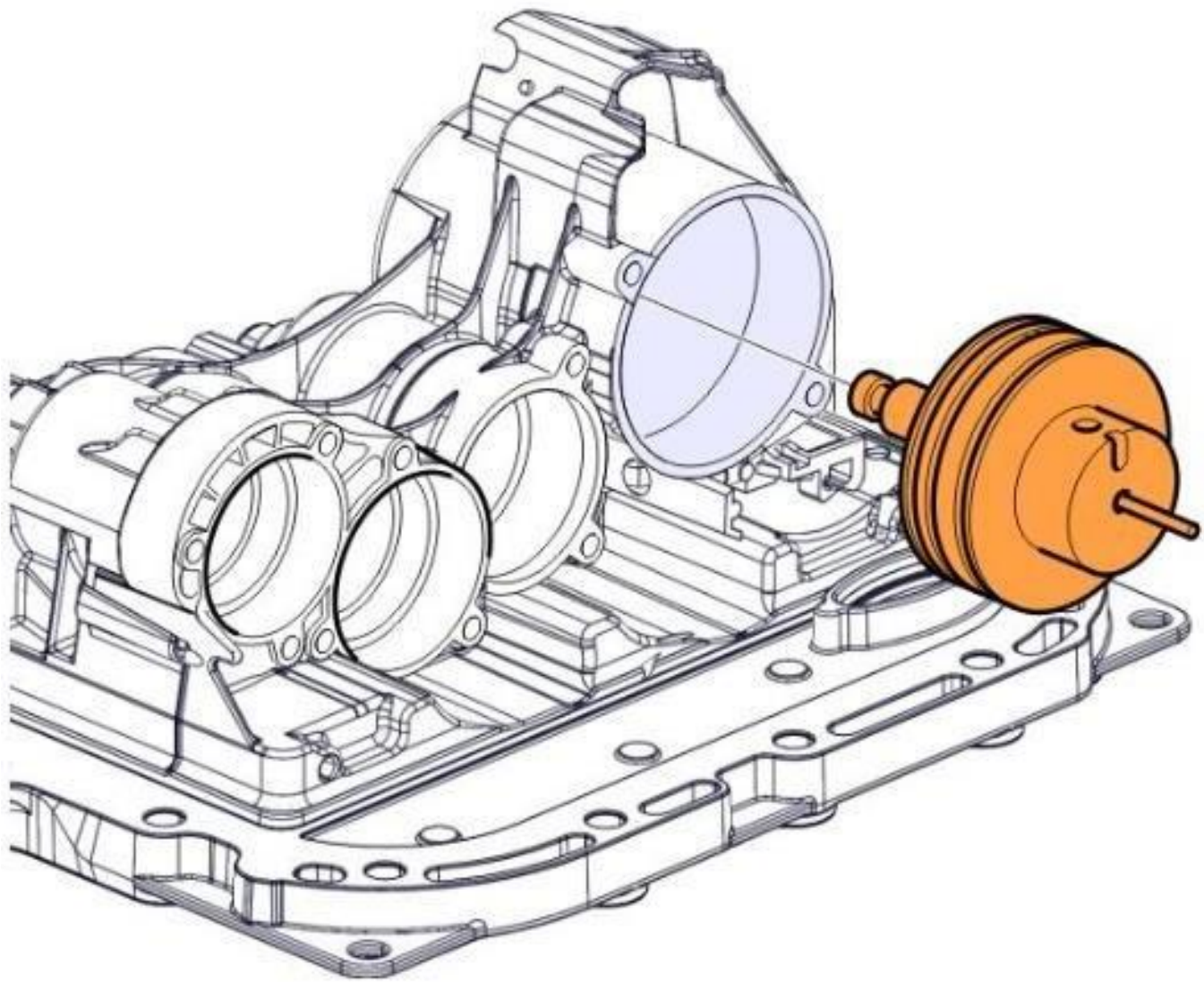
89. Lắp các vòng đệm làm kín (sử dụng phụ tùng mới)

90. Lắp các phốt làm kín (sử dụng phụ tùng mới)

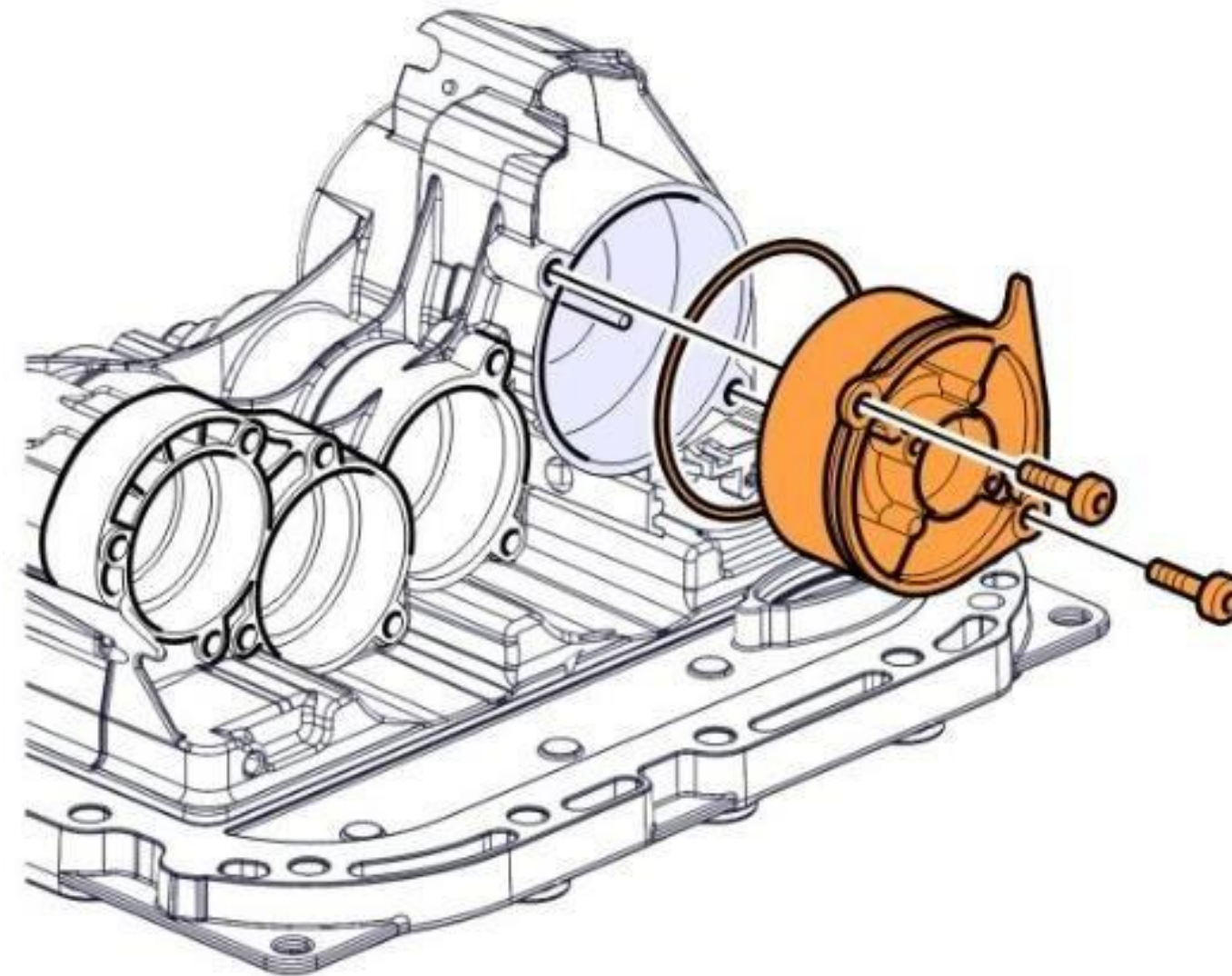


HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

91. Lắp Pittong

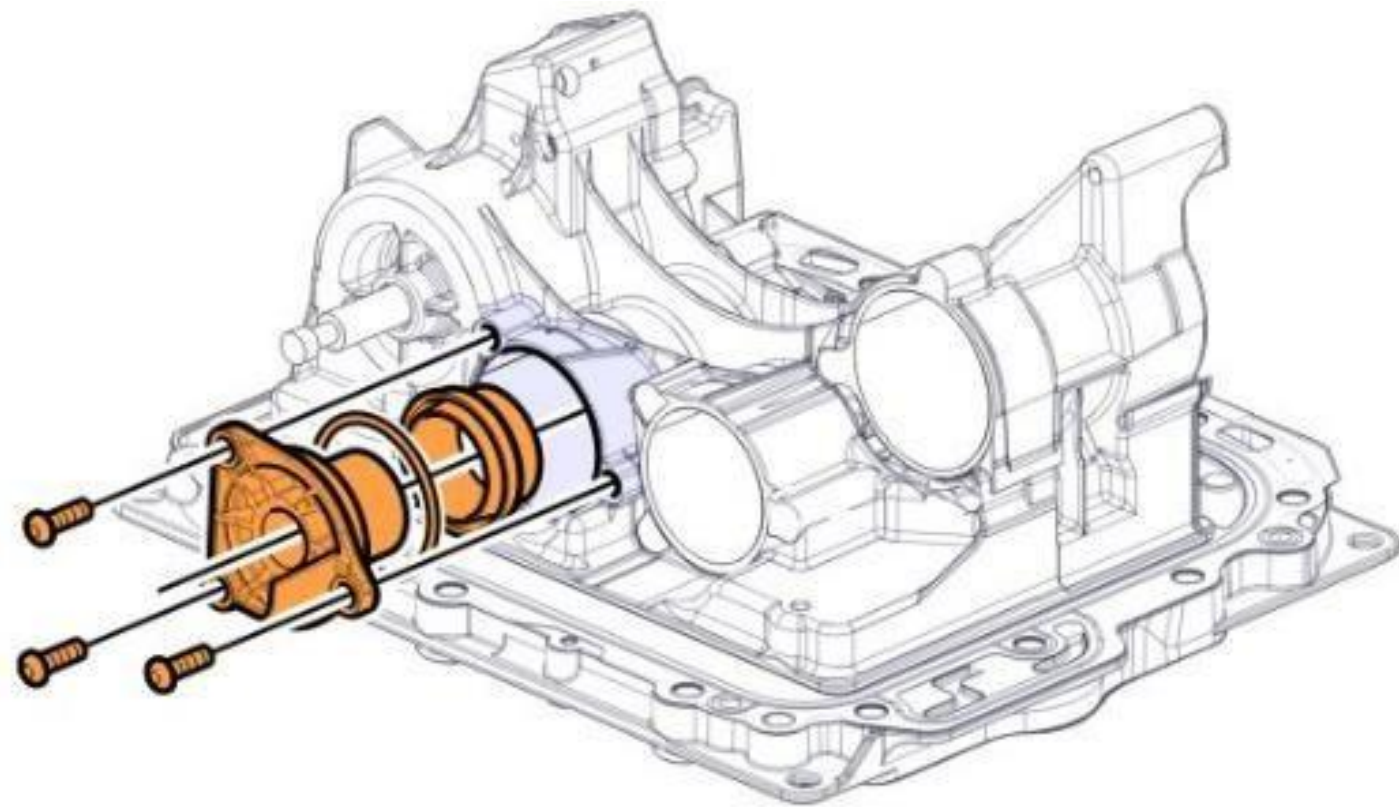


- 92. Lắp sin chữ O (sử dụng phụ tùng mới)
- 93. Lắp vỏ
- 94. Lắp các vít
- 95. Siết các vít của vỏ (mô men: 18 ± 3 Nm)

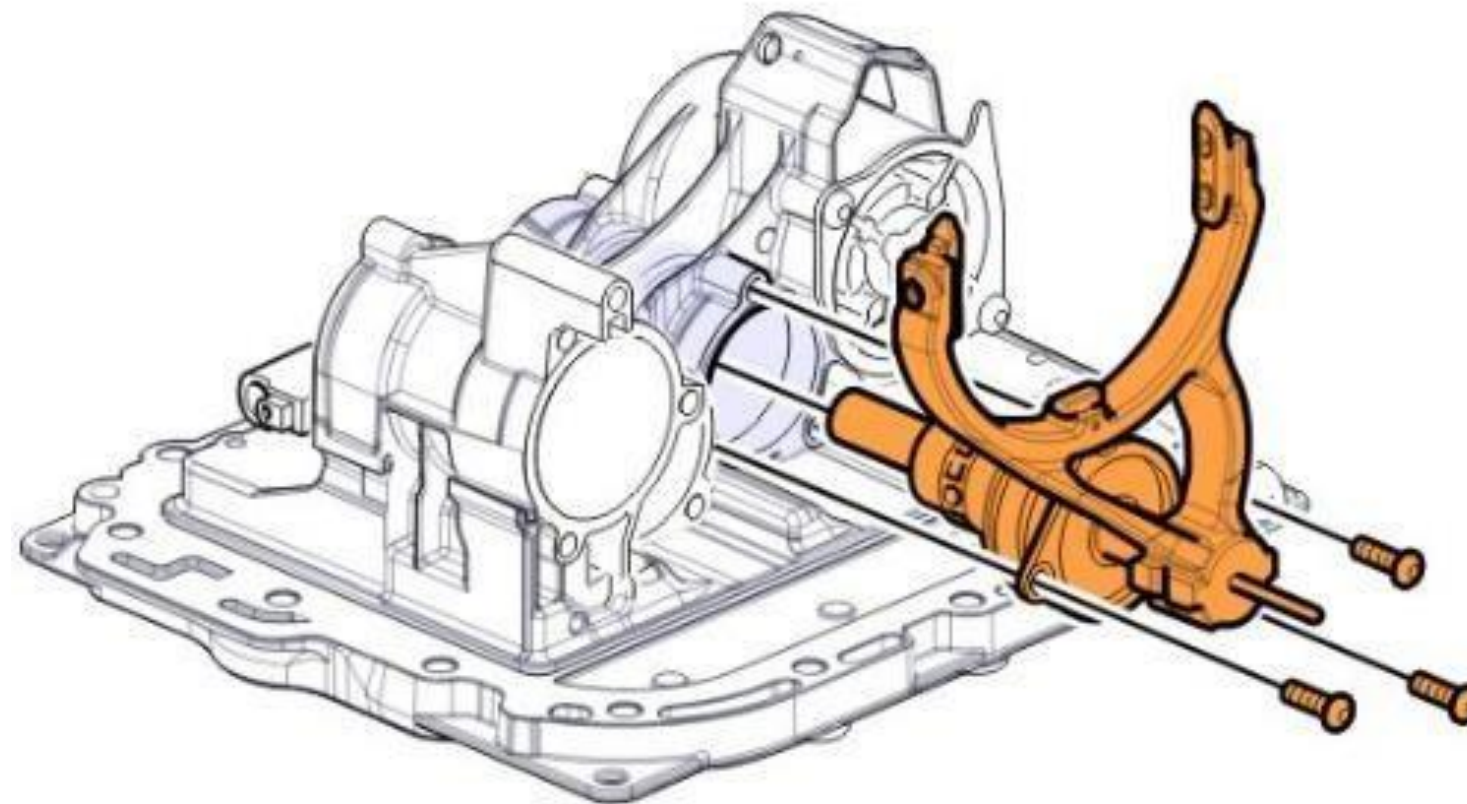


HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

- 96. Lắp phốt (sử dụng phụ tùng mới)
- 97. Lắp sin chữ O (sử dụng phụ tùng mới)
- 98. Lắp vỏ (sử dụng phụ tùng mới)
- 99. Lắp các vít
- 100. Siết các vít của vỏ (mô men: 23 ± 1.5 Nm)



- 101. Lắp cụm chạc càng cua
- 102. Lắp các vít
- 103. Siết các vít của vỏ (mô men: 23 ± 1.5 Nm)



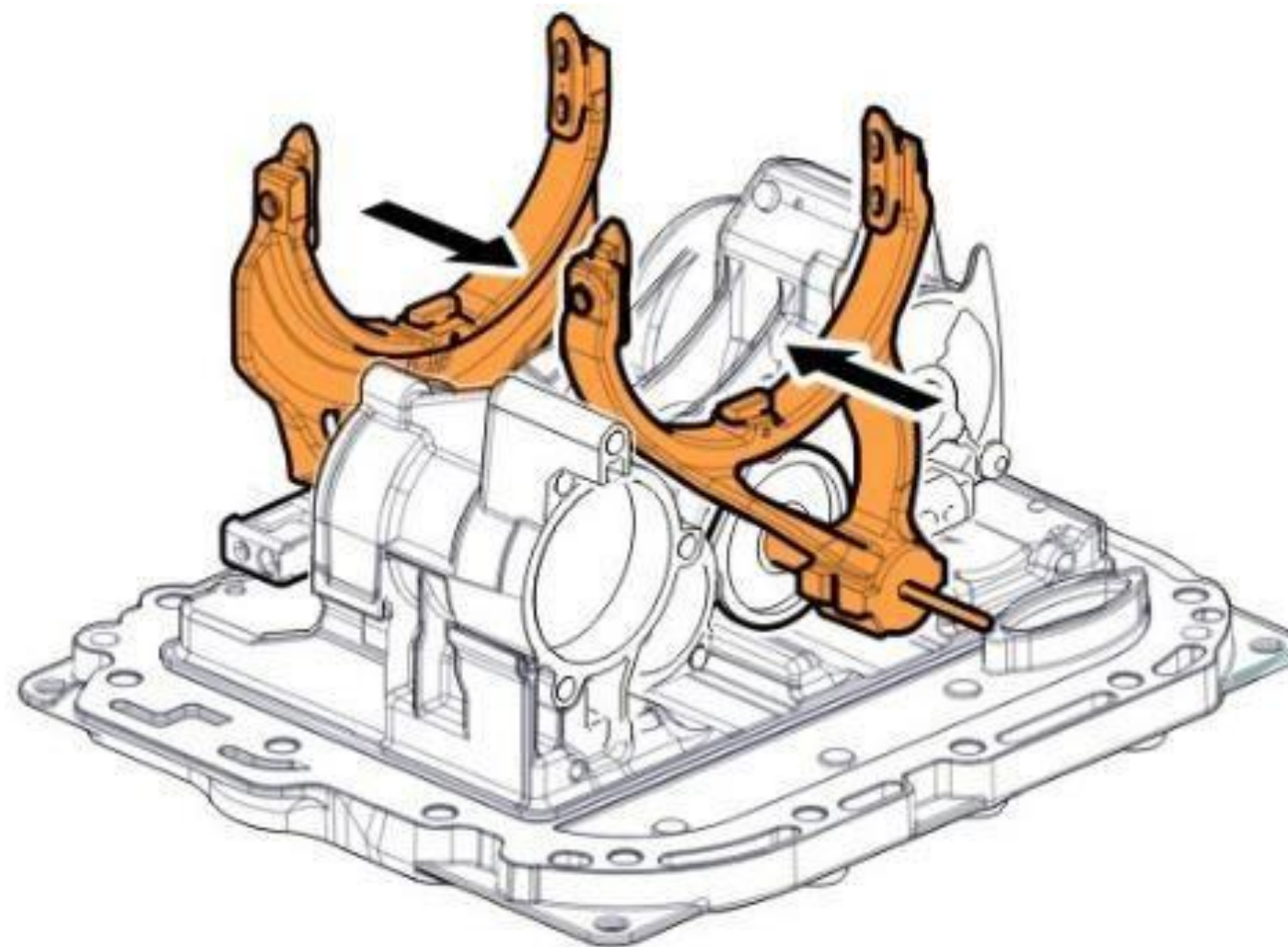
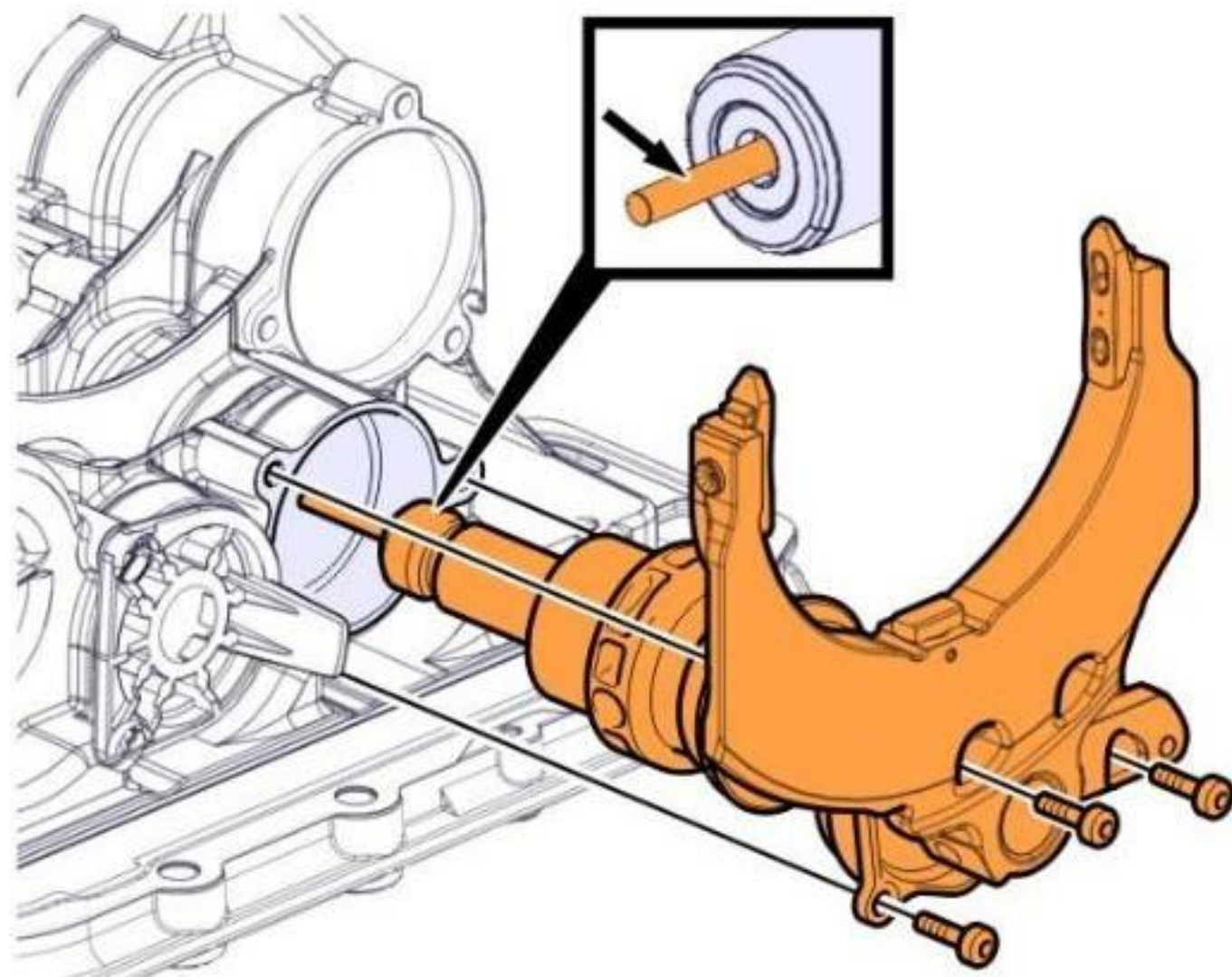
HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

104. Lắp cụm chạc càng cua (cẩn thận không làm hư hỏng chốt cảm biến)

105. Lắp các vít

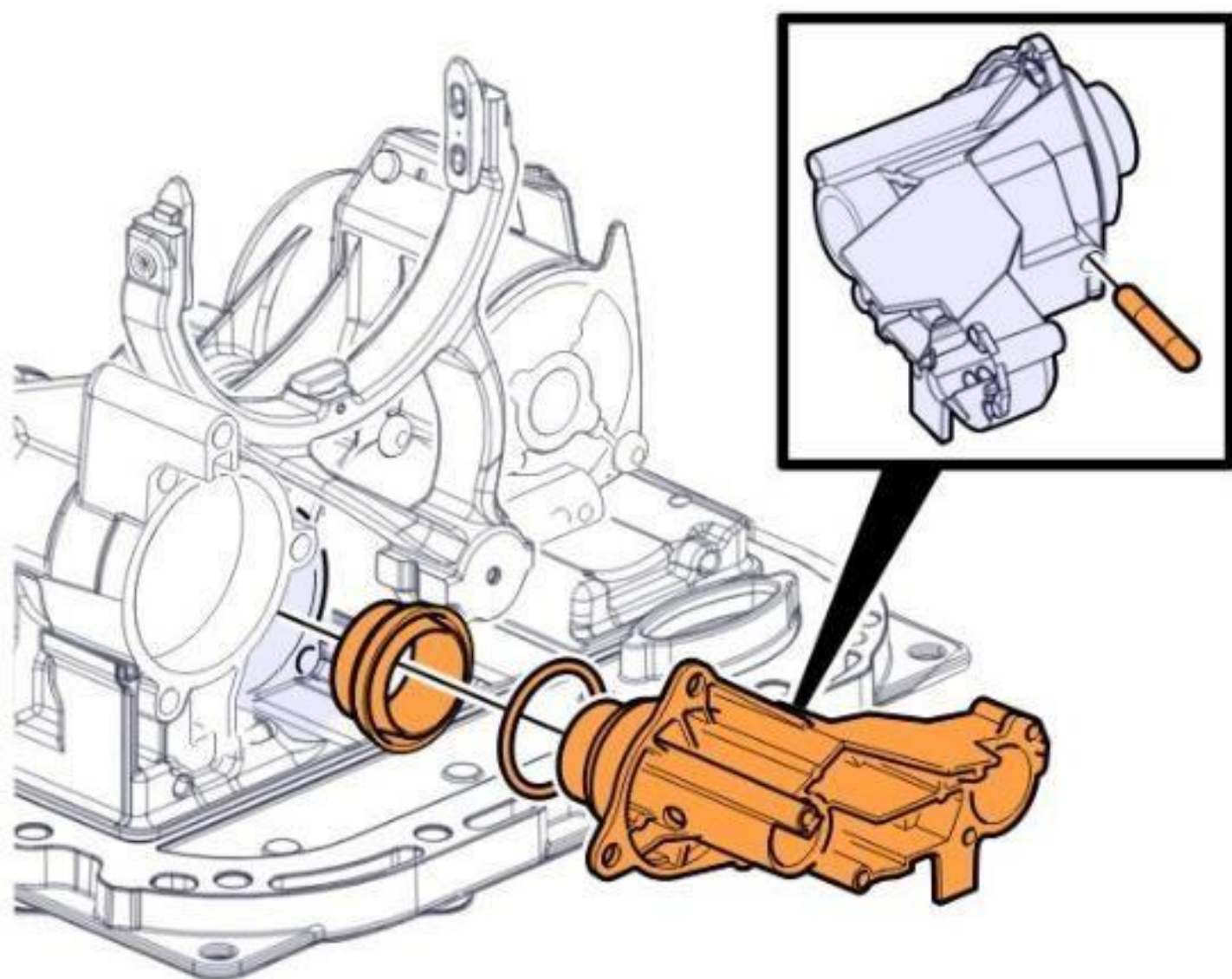
106. Siết các vít của vỏ (mô men: 23 ± 1.5 Nm)

107. Định vị các chạc càng cua (tới vị trí bên trong)

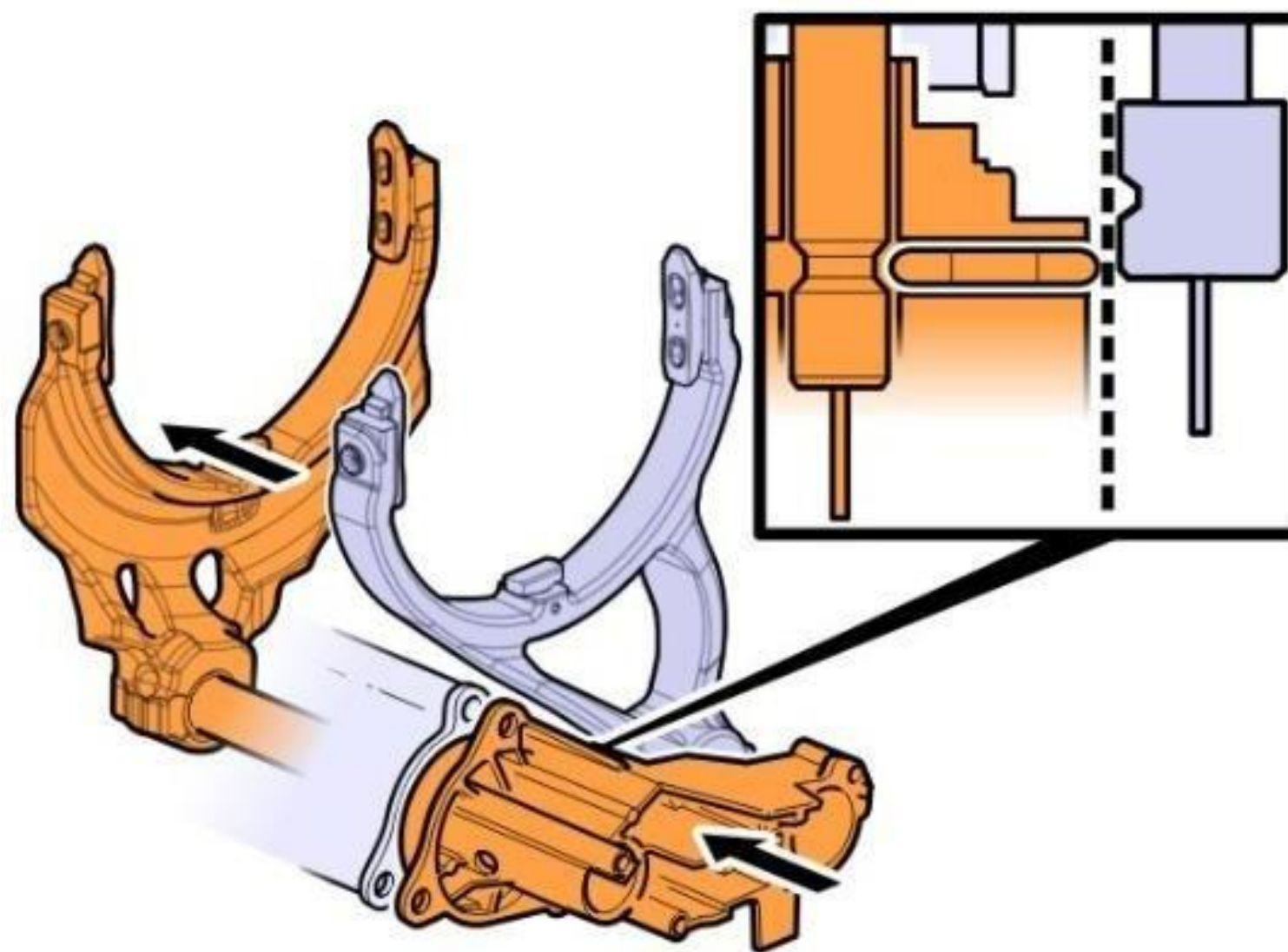


HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

- 107. Lắp sin/phốt làm kín (sử dụng phụ tùng mới)
- 108. Lắp sin chữ O (sử dụng phụ tùng mới)
- 109. Lắp chốt vào trong vỏ (sử dụng phụ tùng mới)
- 110. Lắp vỏ



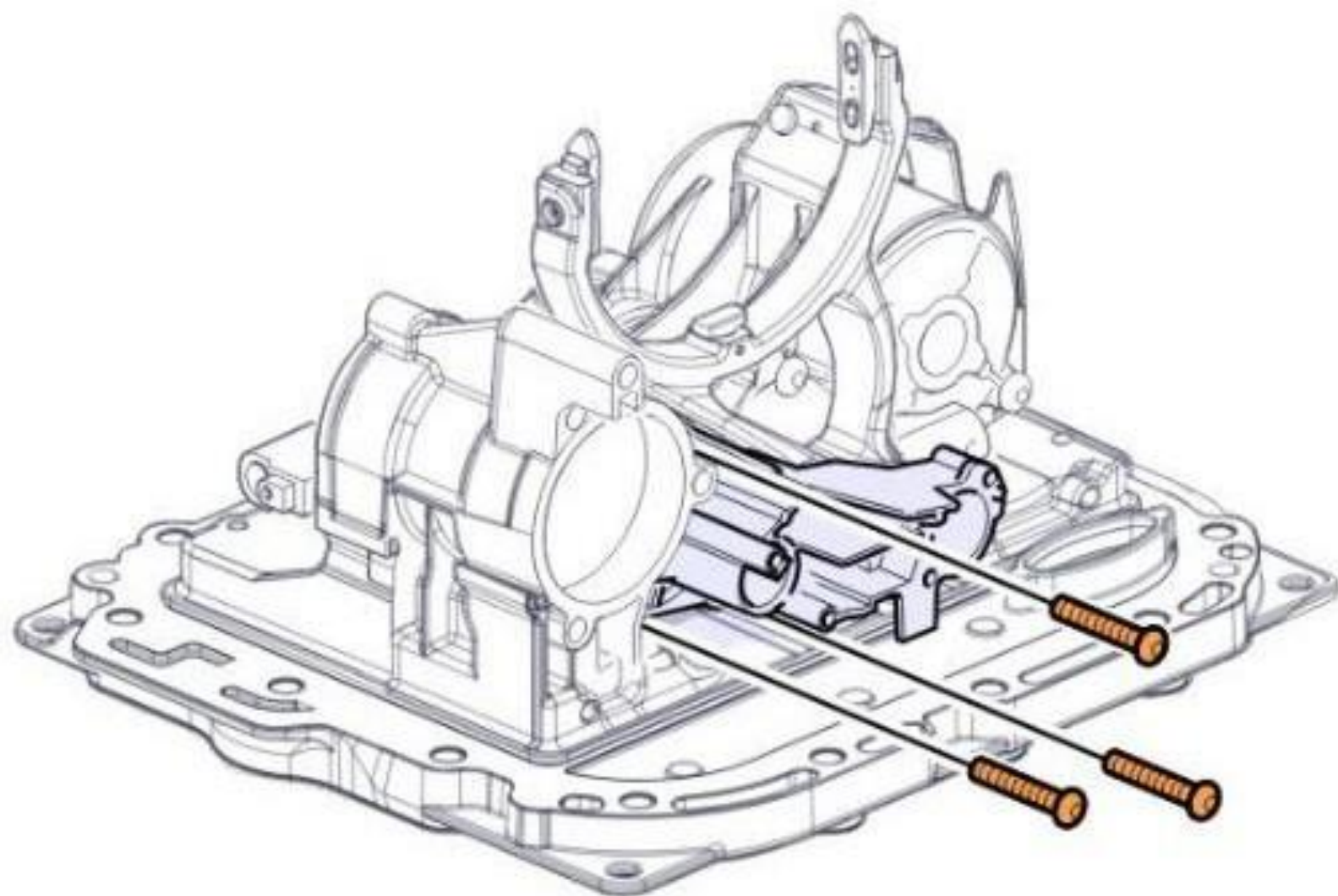
- 111. Trượt vỏ và chạc càng của lại với nhau (đảm bảo rằng chốt được nằm trong rãnh)



HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

112. Lắp các vít

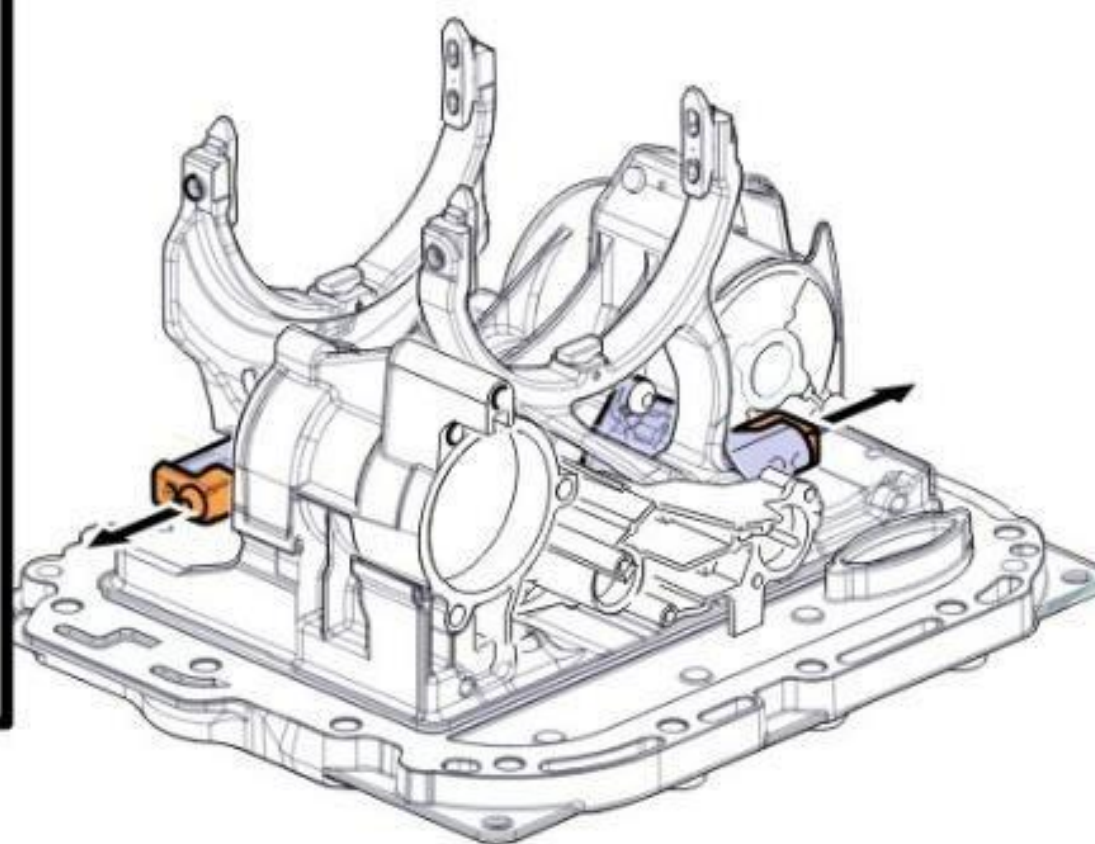
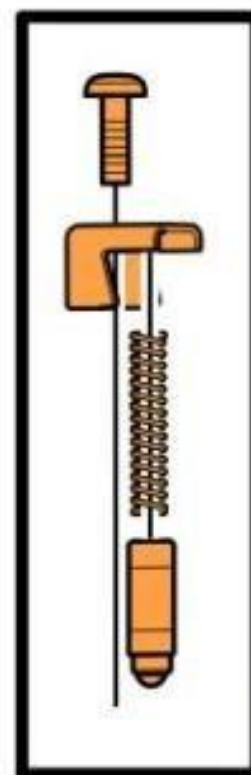
113. Siết các vít của vỏ (mô men: 23 ± 1.5 Nm)



114. Lắp cụm pít tông điều khiển

115. Lắp các vít

116. Siết các vít của cụm pít tông điều khiển
(mô men: 8 ± 1.5 Nm)



HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

117. Lắp cụm chạc càng cua

118. Lắp pát đỡ

119. Lắp các vít (1) và (2)

Cẩn thận không làm hư hỏng chốt cảm biến

120. Siết các vít của vỏ (mô men: 27.5 ± 2.5 Nm (1); 25 ± 1.5 Nm (2))

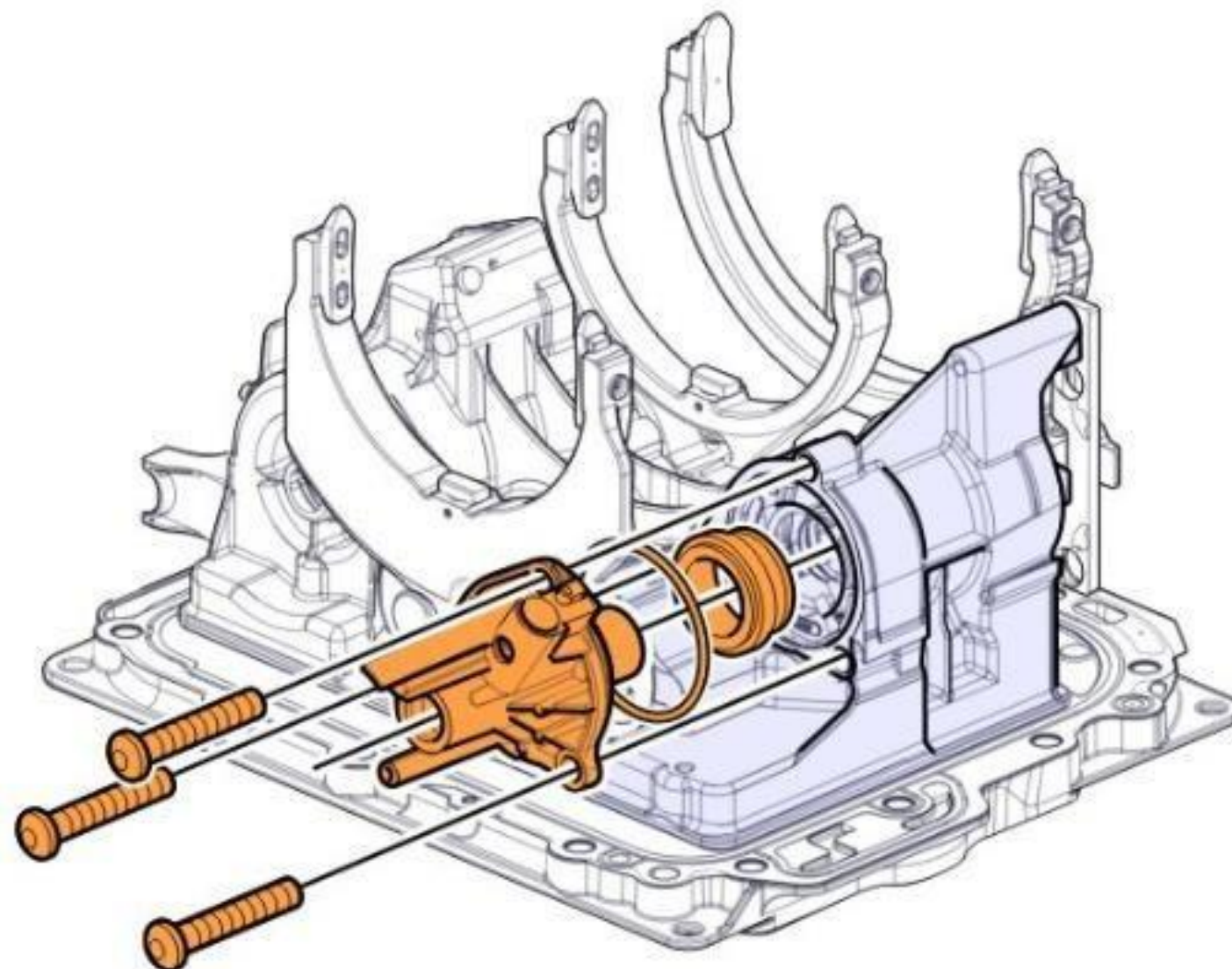
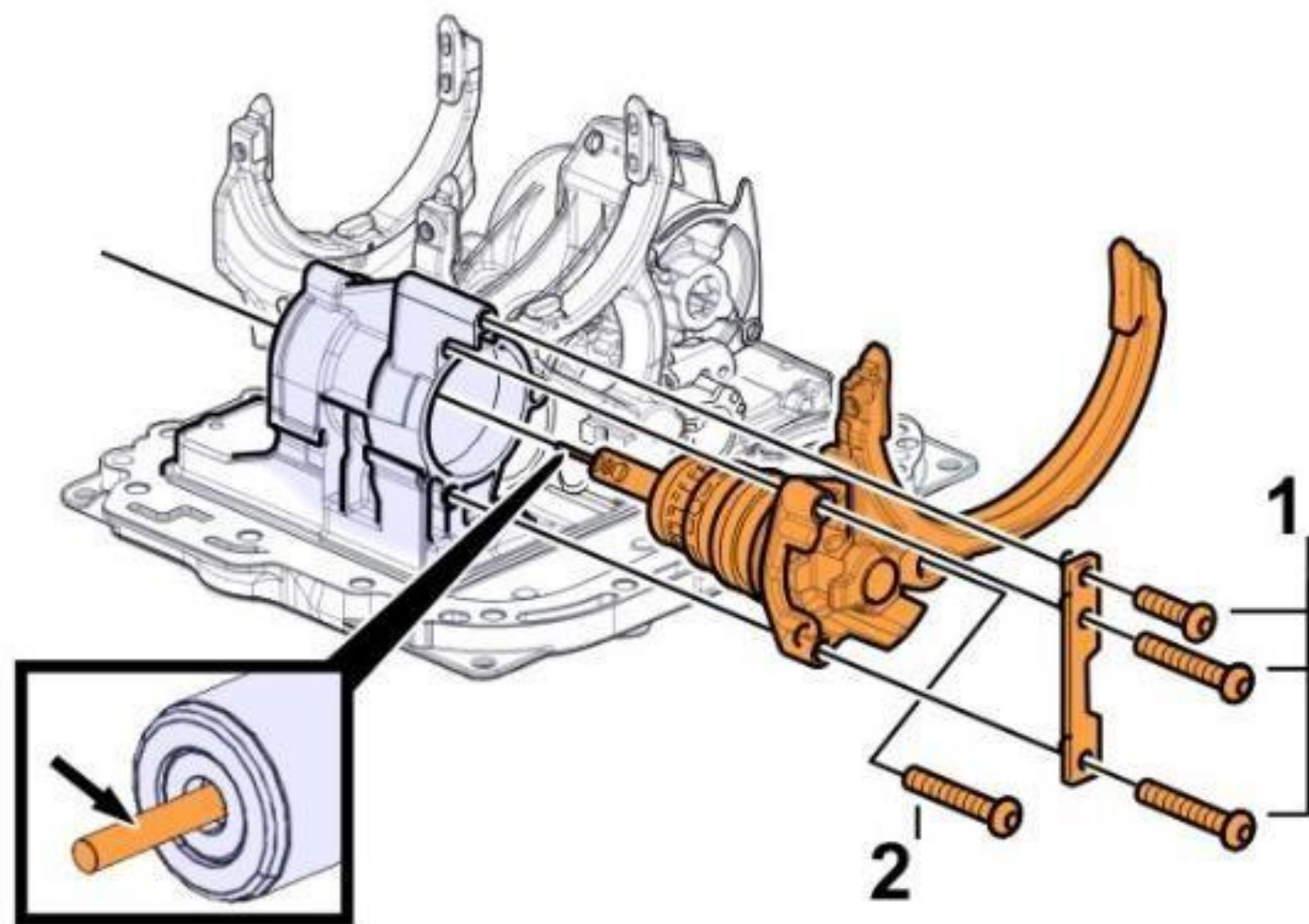
121. Lắp sin/phốt (sử dụng phụ tùng mới)

122. Lắp sin chữ O (sử dụng phụ tùng mới)

123. Lắp vỏ (sử dụng phụ tùng mới)

124. Lắp các vít

125. Siết các vít của vỏ (mô men: 23 ± 1.5 Nm)



HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

126. Lắp sin chữ O (sử dụng phụ tùng mới)

127. Lắp cảm biến

128. Lắp các vít

129. Siết các vít của cảm biến (mô men: 8 ± 1.5 Nm)

130. Lắp cụm pít tông điều khiển

131. Lắp các vít

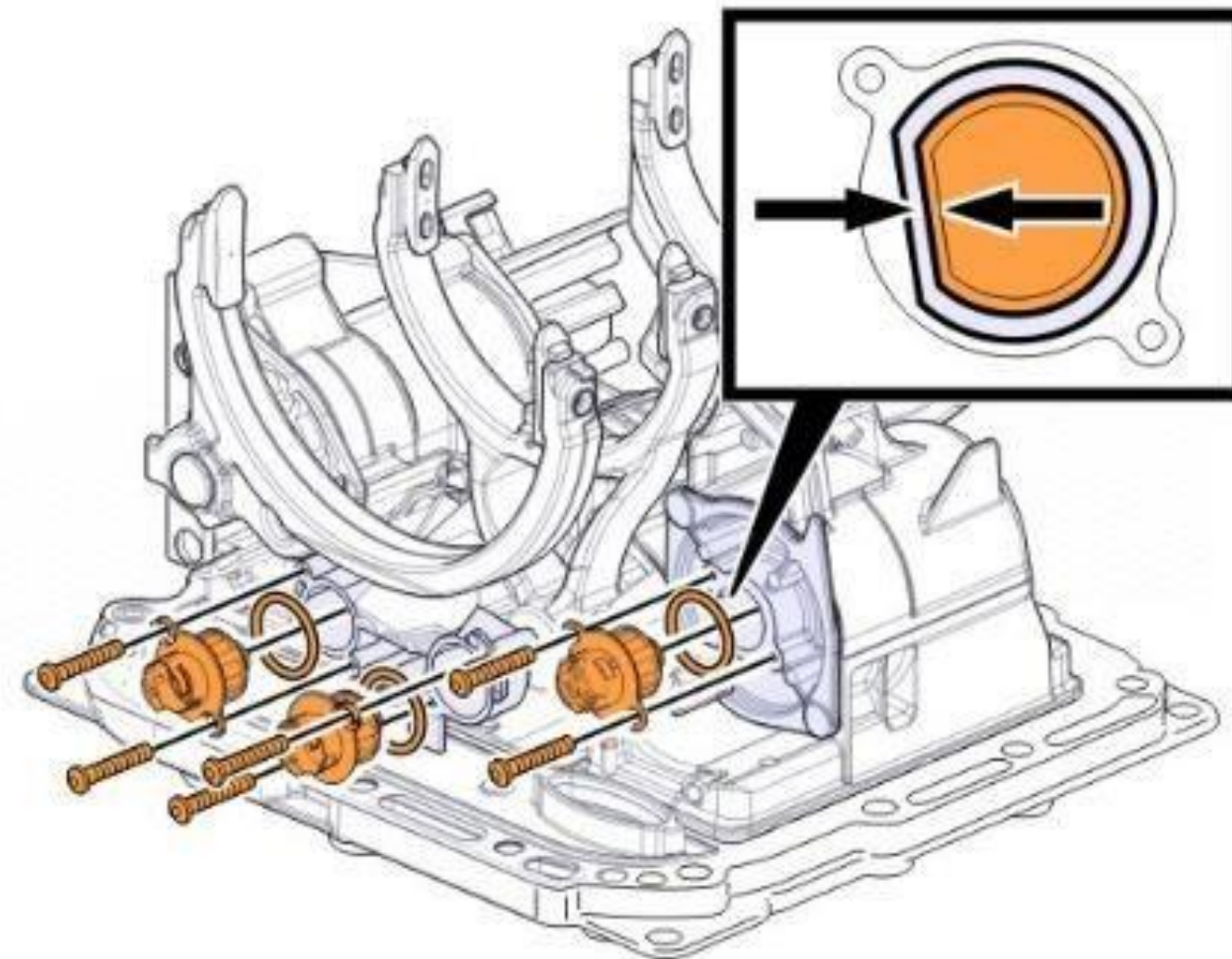
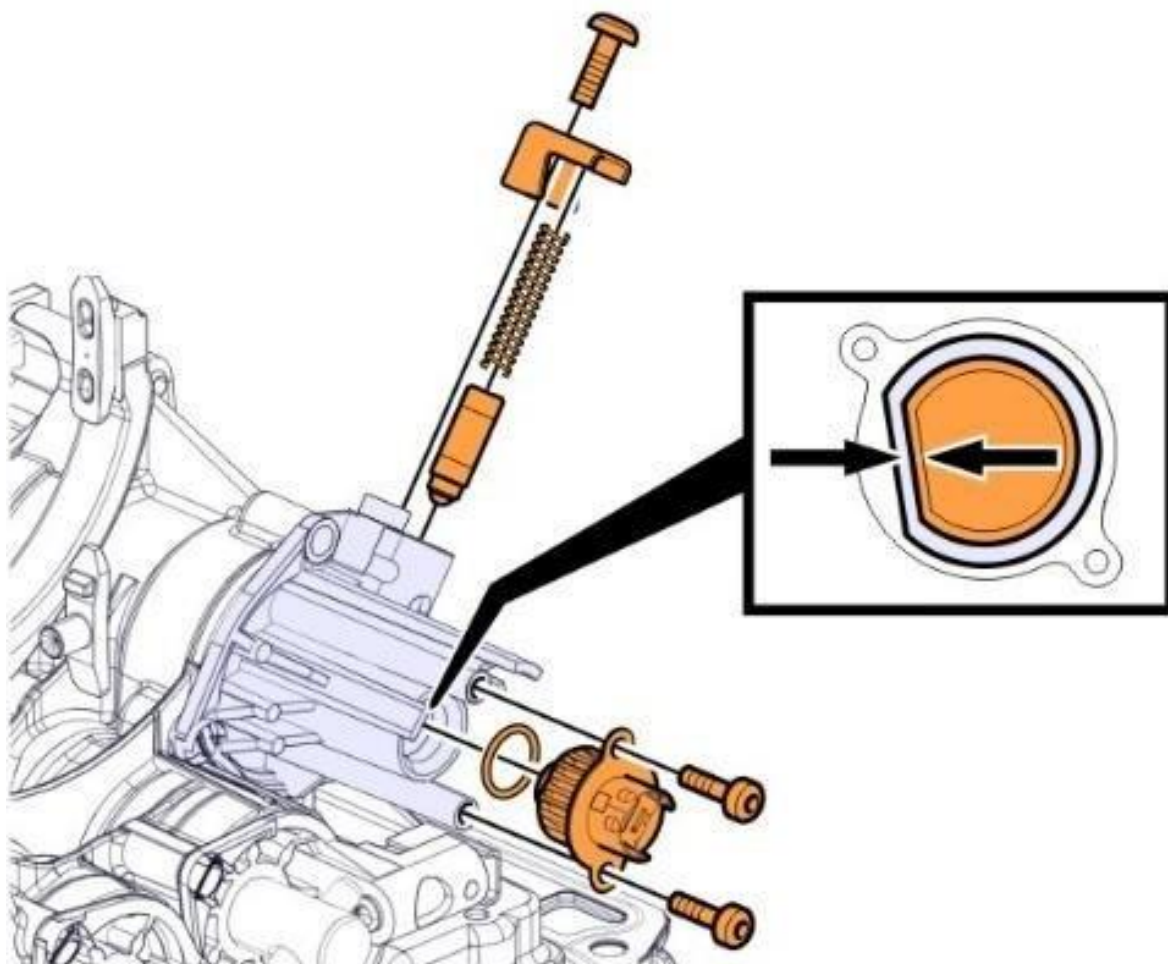
132. Siết các vít của pít tông điều khiển (mô men: 8 ± 1.5 Nm)

133. Lắp các sin chữ O (sử dụng phụ tùng mới)

134. Lắp các cảm biến

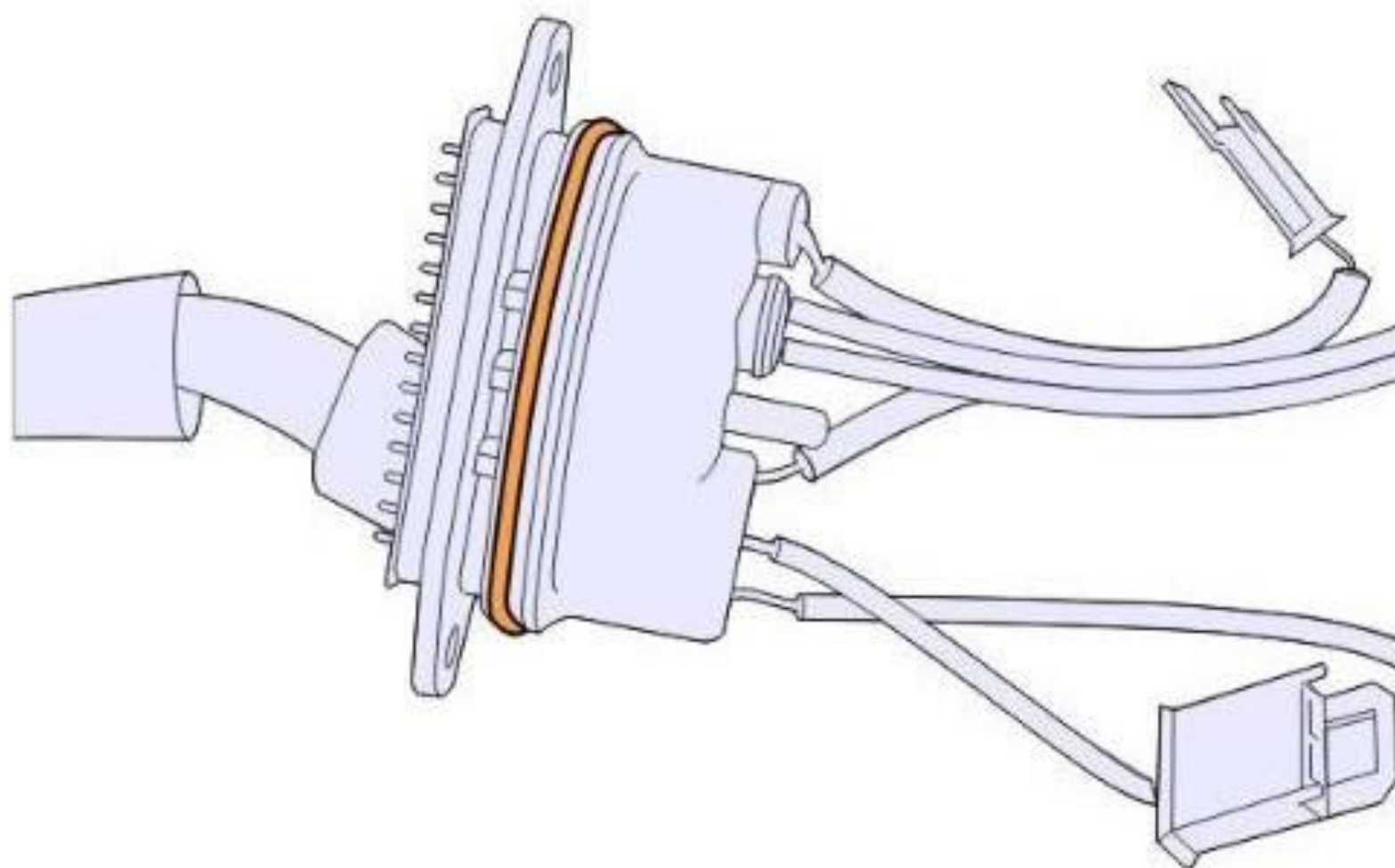
135. Lắp các vít

136. Siết các vít của cảm biến (mô men: 8 ± 1.5 Nm)

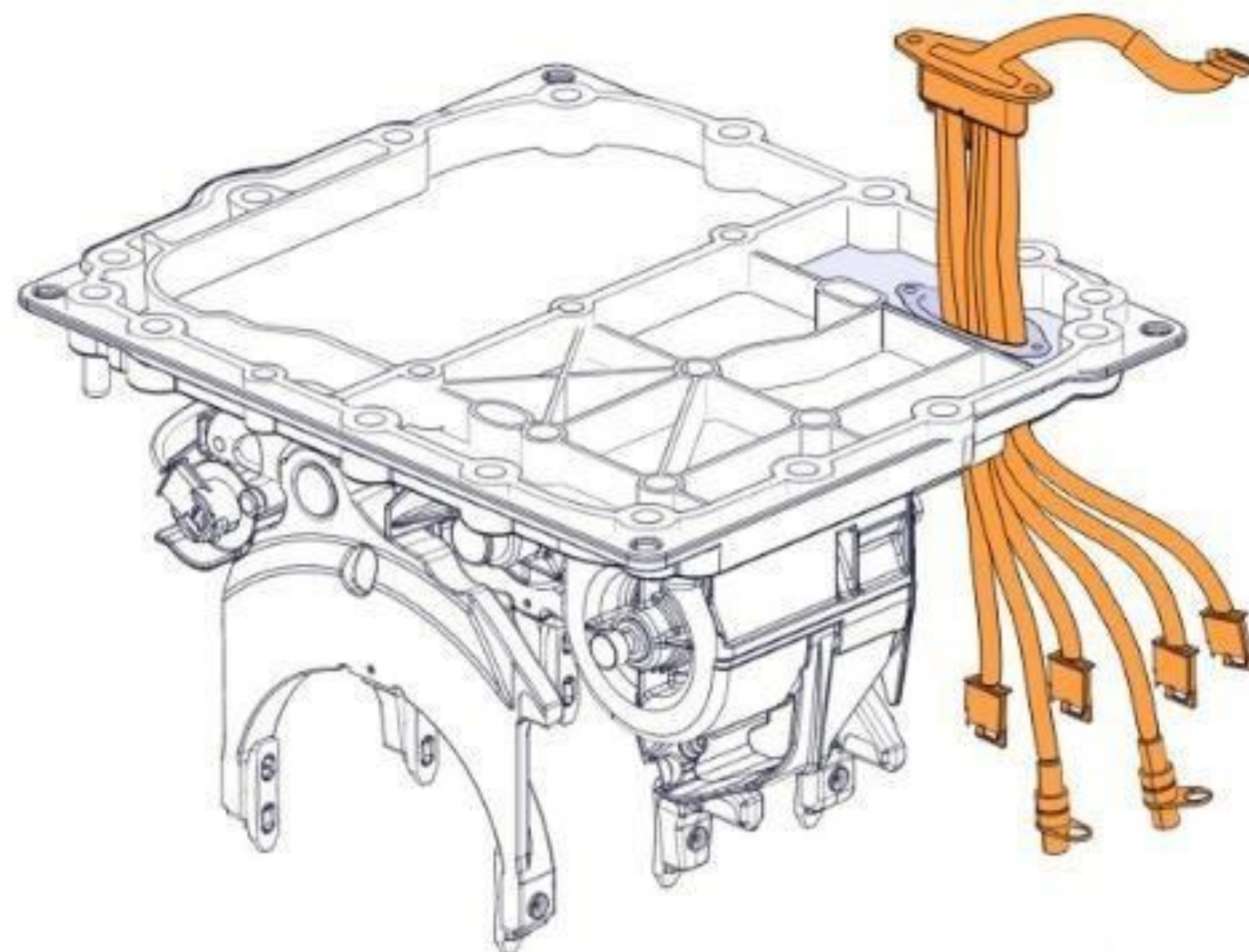


HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

137. Lắp Sin/phốt (dùng phụ tùng mới)



138. Lắp bộ dây cáp kết nối (dùng phụ tùng mới)



HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

139. Lắp các vít (sử dụng phụ tùng mới)

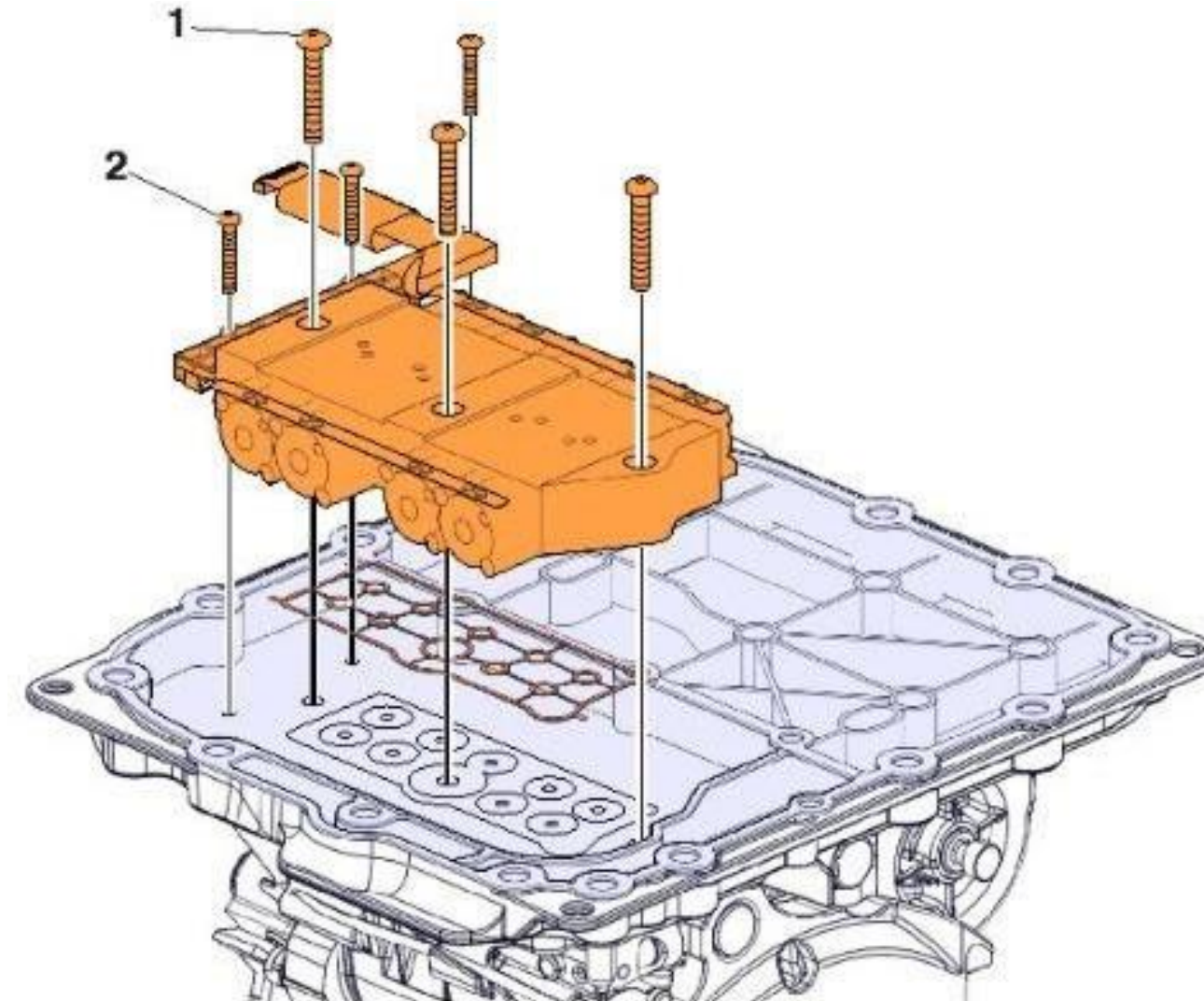
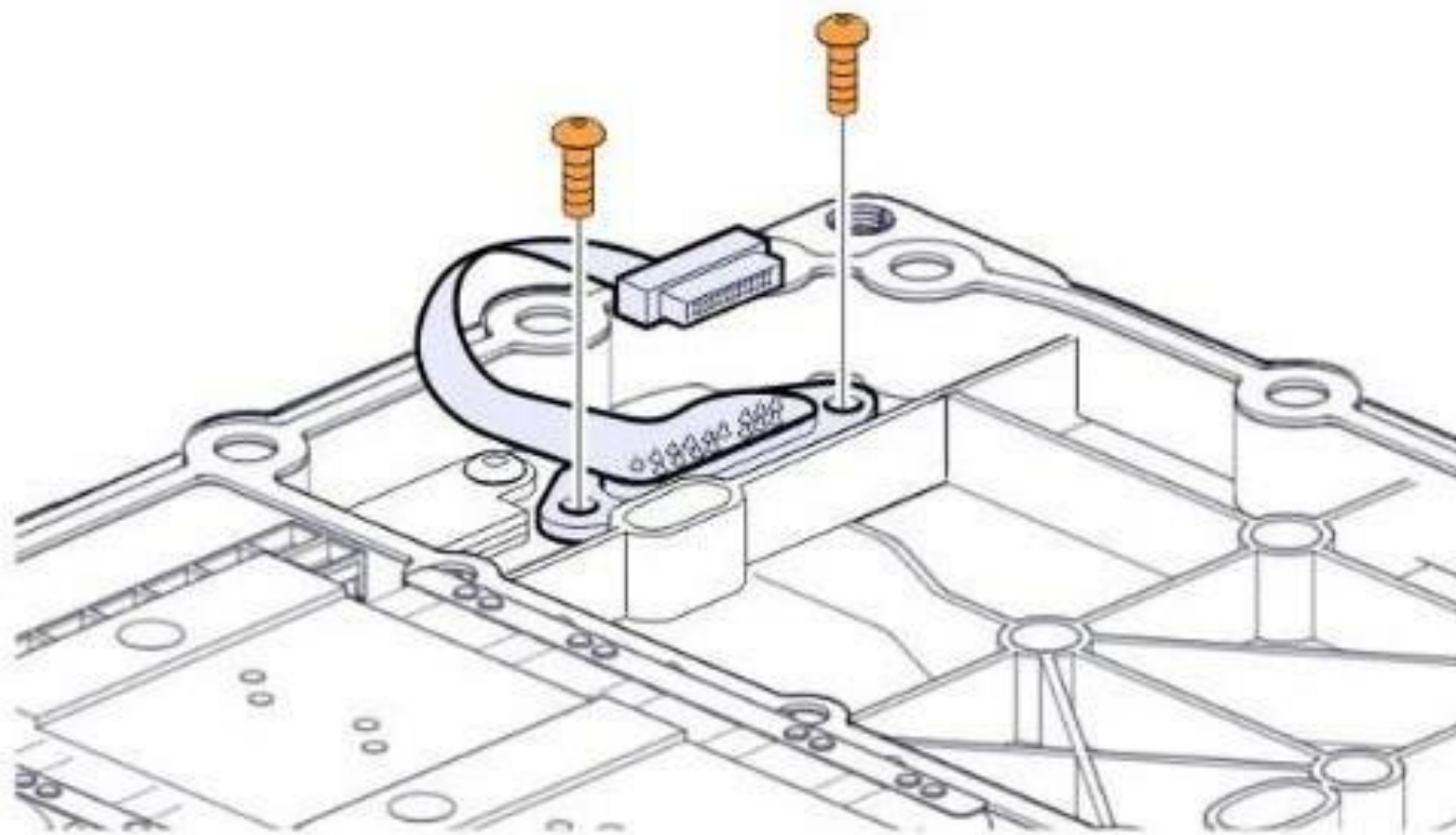
140. Làm sạch các bề mặt liên kết cẩn thận

141. Lắp gioăng làm kín (sử dụng phụ tùng mới)

142. Lắp van

143. Lắp các vít (1)

144. Siết các vít (1) bộ van vỏ điều khiển (mô men: 33 ± 1 Nm)

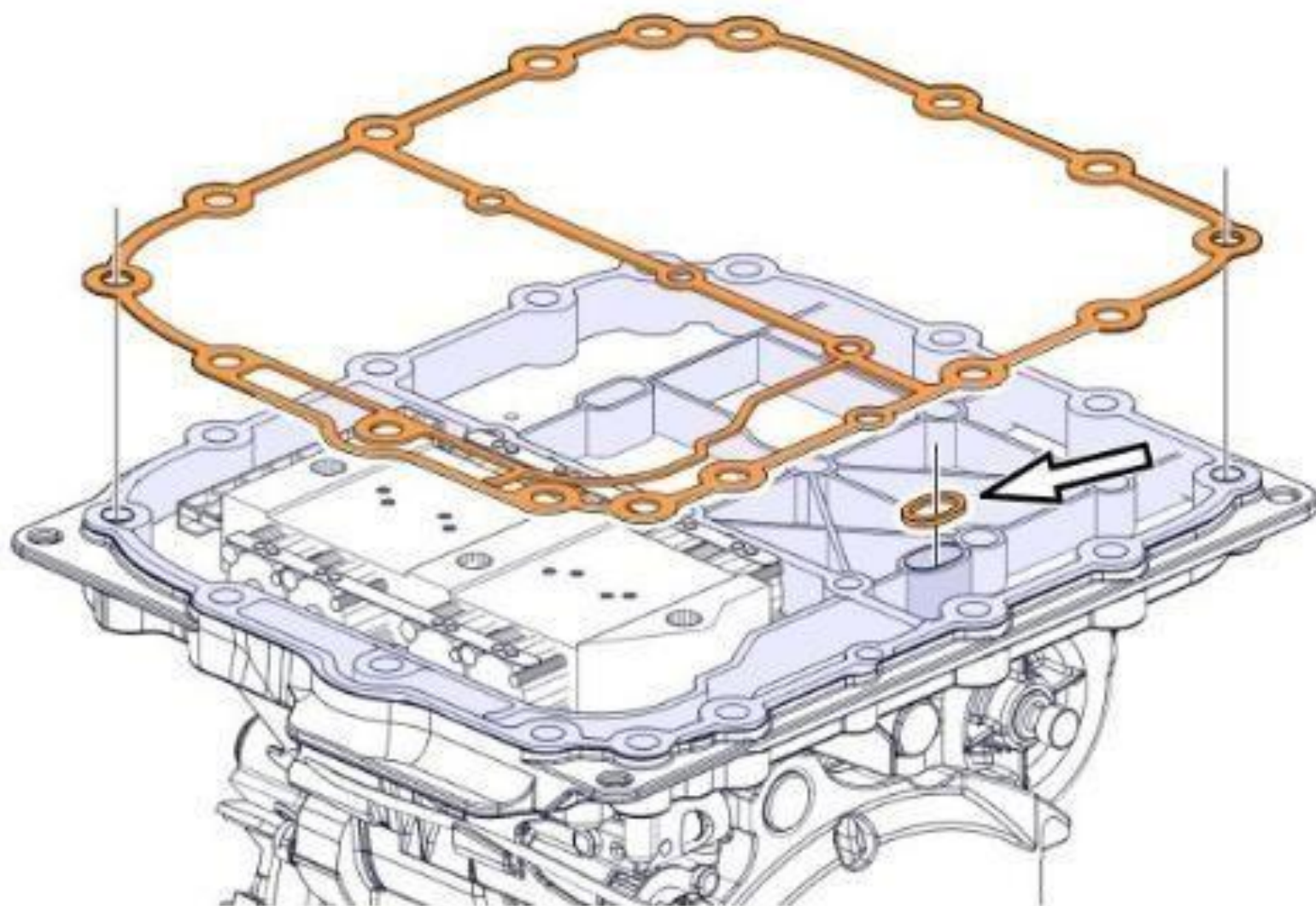


HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

145. Siết các vít (2)

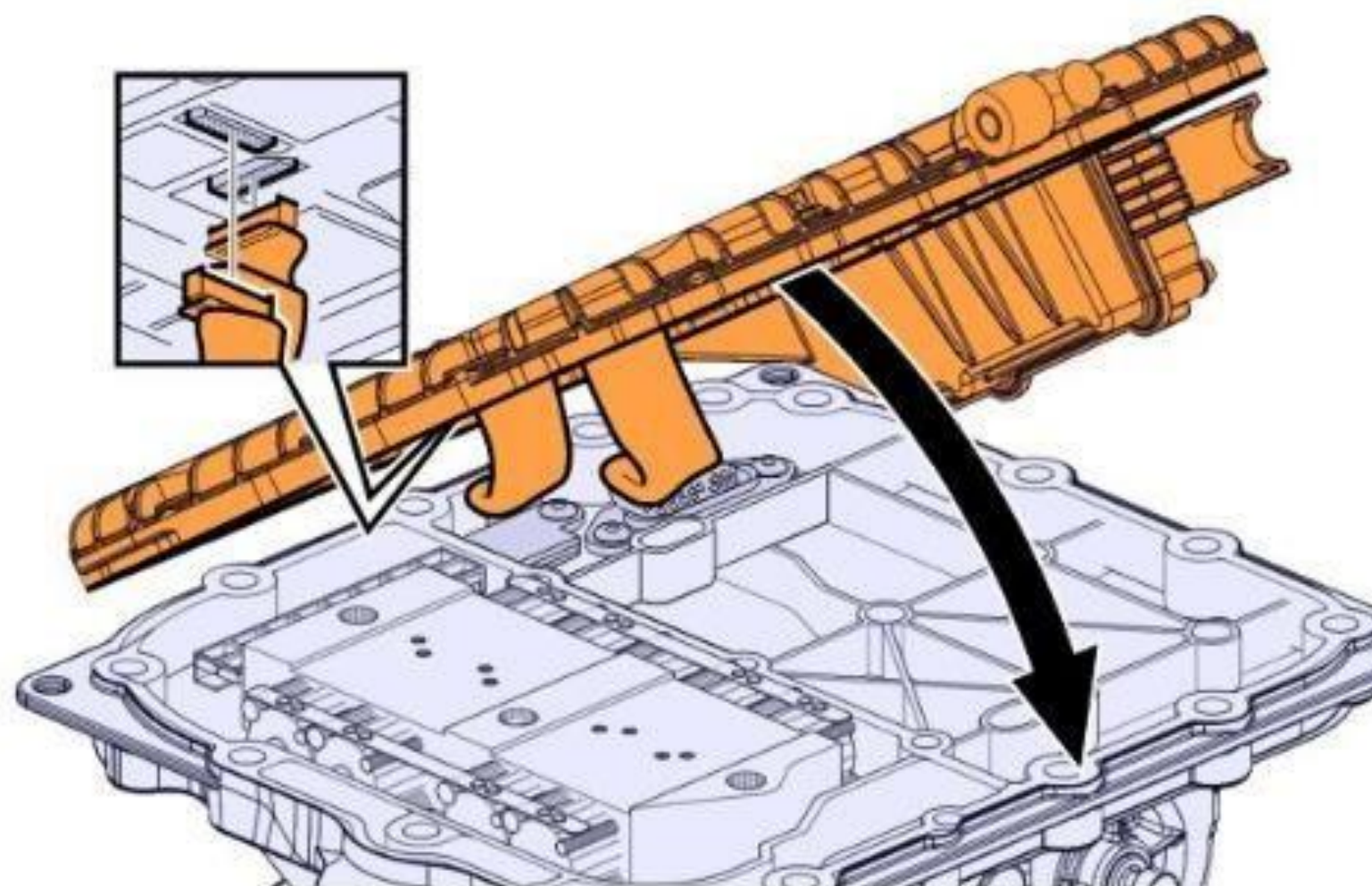
146. Lắp gioăng đệm làm kín (sử dụng phụ tùng mới)

147. Lắp sin/phốt làm kín



148. Kết nối các đầu nối

149. Lắp vỏ bộ điều khiển



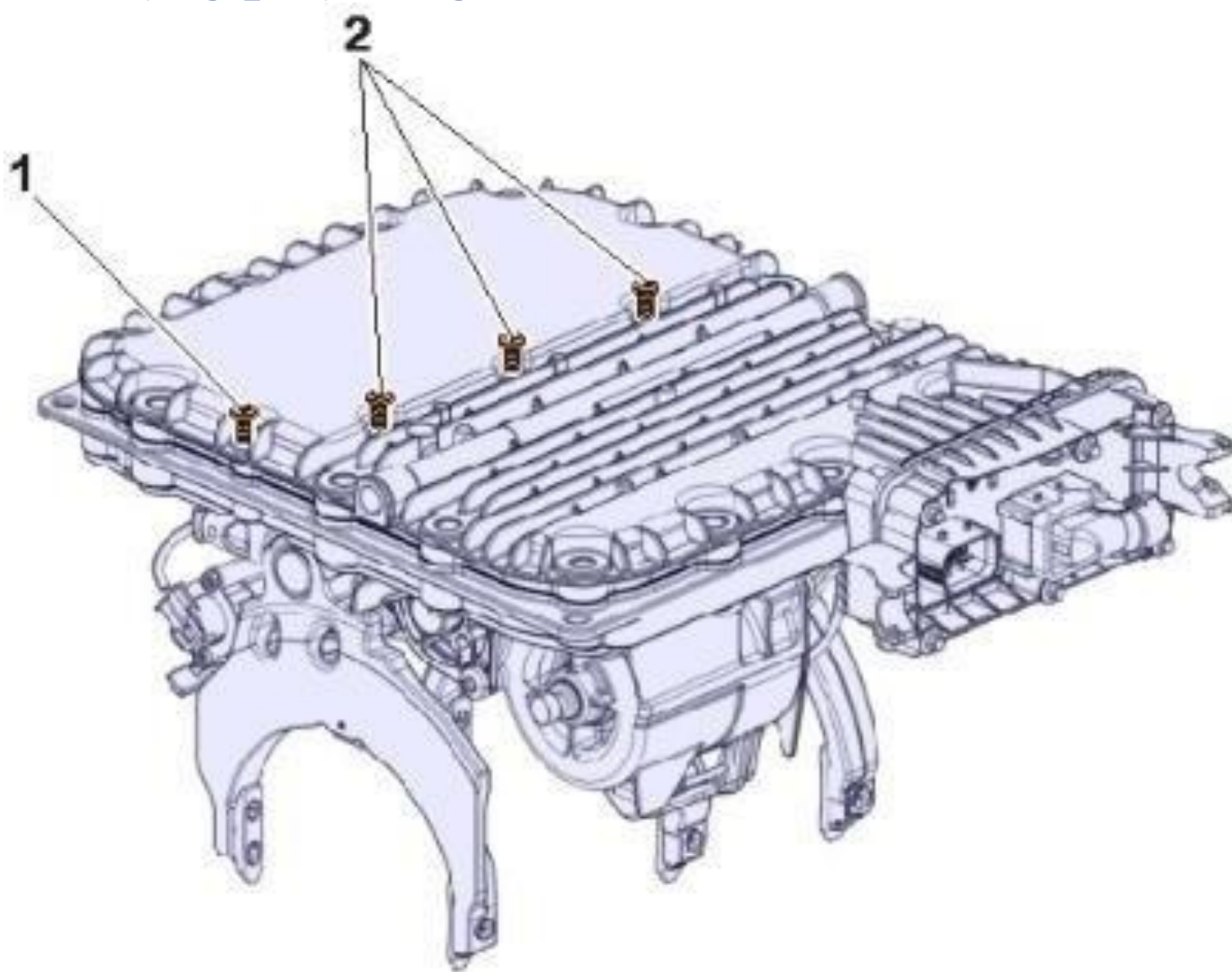
HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

150. Lắp các vít

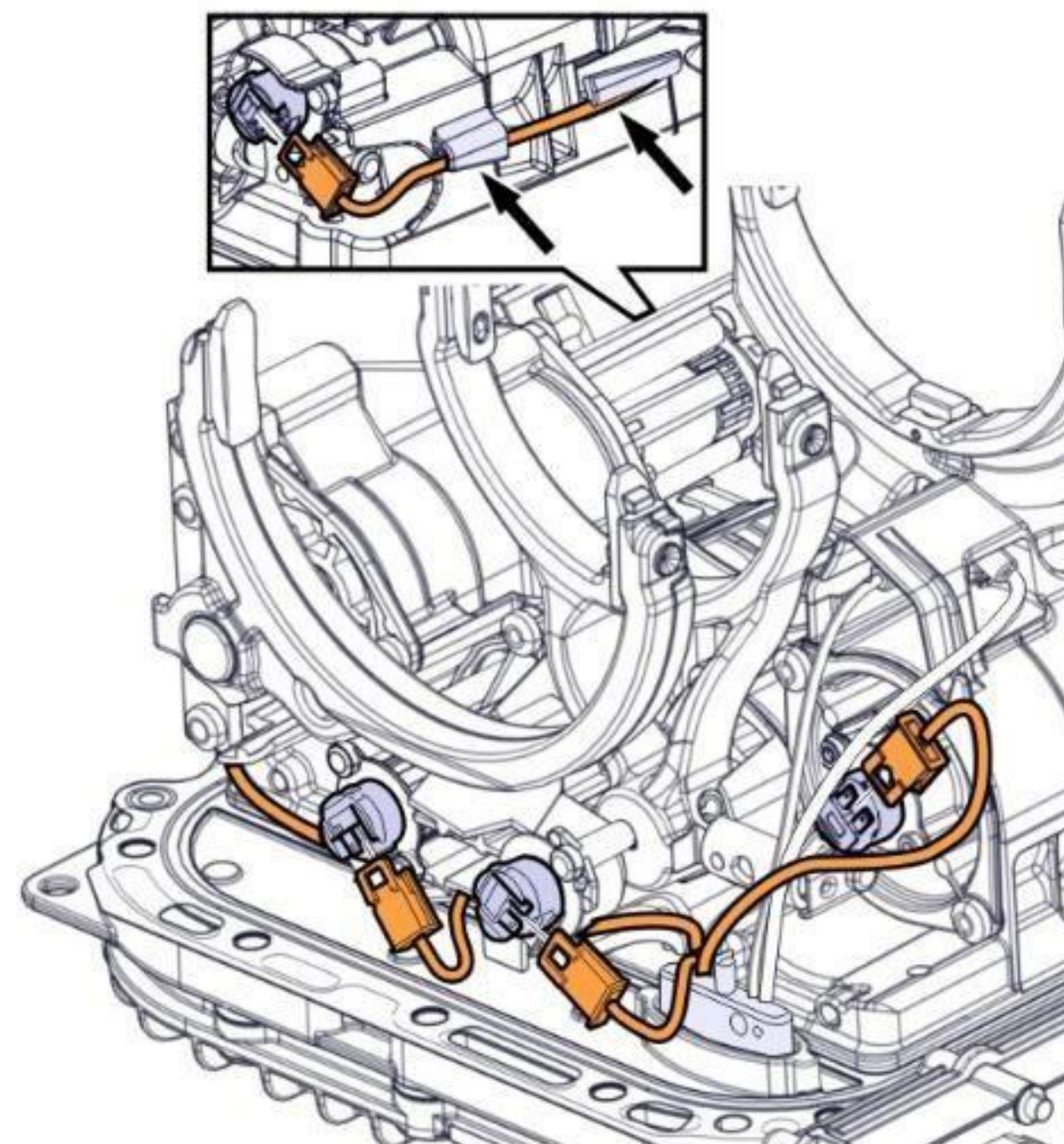
151. Siết các vít (1) và (2) vỏ điều khiển (mô men: 28 ± 1 Nm (1); 33 ± 1 Nm (2))

Sử dụng cần siết cân lực: 88890148

Sử dụng phụ tùng mới



152. Kết nối các đầu nối (luồn dây cáp qua các lỗ dẫn hướng)



HƯỚNG DẪN ĐẠI TU VỎ ĐIỀU KHIỂN SỐ

- 153. Lắp các cảm biến
- 154. Lắp các vít
- 155. Siết các vít cảm biến vỏ điều khiển
(mô men: 6 ± 0.6 Nm)

